

## THÔNG BÁO

Về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
(Thay cho thư mời)

**Kính gửi:** Quý cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

1. **Thời gian:** 8 giờ 00' ngày 20/4/2024 (Thứ bảy)

2. **Địa điểm họp:** Trung tâm Hội nghị 272 – Hội trường tầng trệt, số 272 Võ Thị Sáu, Phường 7, Quận 3, Tp.HCM.

3. **Nội dung chính của Đại Hội:**

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và nhiệm kỳ 2019 - 2024.
- Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2024 và kế hoạch năm 2024.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và nhiệm kỳ 2019 - 2024.
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.
- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024.
- Các Tờ trình khác.
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. **Điều kiện và thời gian đăng ký tham dự Đại Hội:**

- Tất cả các Cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic chốt ngày 19/3/2024 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh cung cấp đều được tham dự Đại hội.
- Những cổ đông không thể đến dự Đại hội có thể ủy quyền (theo mẫu đính kèm) cho cá nhân, tổ chức khác tham dự.
- Nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác tổ chức Đại hội, đề nghị Quý Cổ đông gửi Phiếu đăng ký/ Ủy quyền tham dự Đại hội đến Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic (Phòng Tài chính Kế toán – Bộ phận Chứng khoán và Cổ đông) tại số 367 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.HCM (trực tiếp, qua Fax: (028) 38.360.331, qua đường bưu điện hoặc thư điện tử (bản scan hoặc bản chụp về địa chỉ email: [uyen\\_btp@pharmedic.com.vn](mailto:uyen_btp@pharmedic.com.vn)) trước **16 giờ 00 ngày 16/4/2024**). **Đề nghị quý Cổ đông cung cấp số điện thoại đăng ký/ ủy quyền tham dự Đại hội.**
- Khi đến tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng mang theo Thư mời, CCCD (hoặc CMND hoặc Hộ chiếu), Giấy ủy quyền (nếu là người nhận ủy quyền) để đăng ký tham dự Đại hội. Đối với Cổ đông chưa nhận cổ tức đợt 2 năm 2023, vui lòng mang theo sổ chứng nhận sở hữu cổ phần Pharmedic.

5. **Tài liệu liên quan đến Đại hội:**

Quý Cổ đông vui lòng xem tài liệu liên quan đến Đại hội tại website của Công ty [www.pharmedic.com.vn](http://www.pharmedic.com.vn) (vào mục “Quan hệ cổ đông”).

Thông báo này thay cho Thư mời họp trong trường hợp Quý Cổ đông có quyền dự họp nhưng không nhận được Thư mời.

Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic trân trọng thông báo.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lê Việt Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày.....tháng..... năm 2024

**PHIẾU ĐĂNG KÝ/ ỦY QUYỀN  
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC**

**Kính gửi: Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.**

Tên cổ đông (cá nhân/ tổ chức): .....  
Số CCCD (CMND)/ ĐKKD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ:..... Điện thoại:.....  
Tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu: ..... cổ phần (bằng chữ: .....).

- Đăng ký tham dự đại hội**  
 **Ủy quyền tham dự đại hội như sau:**

**1. Người được ủy quyền:**

Ông (bà): ..... Điện thoại: .....  
Số CCCD (CMND)/ ĐKKD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

**2. Hoạch ủy quyền cho:**

+ Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty:

- Ông Lê Việt Hùng - Chủ tịch – (Đại diện vốn Nhà nước)  
 Ông Nguyễn Huy Cường - Thành viên – (Đại diện vốn Nhà nước)  
 Ông Trần Đức Thắng - Thành viên – (Đại diện vốn Nhà nước)  
 Ông Trần Việt Trung - Thành viên – Tổng Giám đốc  
 Ông Phan Xuân Phong - Thành viên – Phó Tổng Giám đốc  
 Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền - Thành viên – Phó Tổng Giám đốc

+ Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty:

- Ông Lê Hữu Hùng - Trưởng Ban Kiểm soát  
 Ông Nguyễn Thế Phong - Thành viên  
 Bà Nguyễn Thị Thủy Mỹ - Thành viên

Thay mặt bên ủy quyền tham dự và biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic (**Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba**). Số phiếu biểu quyết tính tương ứng với số cổ phần đại diện.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ/ ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU  
PHARMEDIC**

*Thời gian* : **08 giờ, Thứ Bảy ngày 20 tháng 4 năm 2024**

*Địa điểm* : **Hội trường Trung tâm Hội nghị 272**

Số 272 Võ Thị Sáu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.HCM

1. Đăng ký tham dự Đại hội.
2. Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.
3. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
4. Nội dung Đại hội :
  - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và nhiệm kỳ 2019 - 2024.
  - Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất - kinh doanh năm 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2024 và kế hoạch năm 2024.
  - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2024 và Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024.
  - Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán. Phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch năm 2024 và Tờ trình thay đổi phương án kế hoạch phân phối lợi nhuận và điều chỉnh tăng tỷ lệ trả cổ tức năm 2023.
  - Một số vấn đề khác.
5. Thảo luận các nội dung, cổ đông phát biểu ý kiến và biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.
6. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 tuyên bố kết thúc nhiệm kỳ.
7. Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029. Tờ trình bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029. Tờ trình nhân sự Ban kiểm phiếu tại đại hội.
  - Bầu cử và công bố kết quả..
8. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
9. Bế mạc.

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ NHIỆM KỲ 2019 – 2024**

Năm 2023 kinh tế - xã hội Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh và khó lường với những khó khăn kéo dài từ cuối năm 2022 đến nay đã ảnh hưởng tới nền kinh tế. Sự hồi phục của nền kinh tế lại bị thách thức bởi tình trạng bất ổn chính trị trên toàn thế giới, sự leo thang của giá cả và sự khó khăn của thị trường tài chính trong nước. Mặc dù phải chịu sự ảnh hưởng từ những khó khăn chung nhưng tăng trưởng kinh tế năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước, cao hơn tốc độ tăng trưởng của năm 2020 và 2021, nhưng thấp hơn các năm còn lại trong giai đoạn 2011 - 2023.

Theo báo cáo từ Tổ chức IQVIA, ngành dược phẩm Việt Nam sẽ đạt tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) về doanh thu khoảng 8% trong giai đoạn 2019-2023. Song, riêng trong tháng còn lại năm 2023, ngành dược đang phải đối mặt với không ít thách thức, đặc biệt là kênh OTC (thuốc không kê đơn) sẽ gặp nhiều rào cản trong việc duy trì tăng trưởng do tình hình phục hồi kinh tế vẫn chậm và chưa thể cải thiện trong ngắn hạn.

Trong năm 2023, các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh dược phẩm đang phải đối mặt với nhiều khó khăn như cầu tiêu dùng yếu; biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào; cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành và sức ép từ tỷ giá gia tăng. Pharmedic cũng không ngoại lệ, với những tác động trên đã làm Công ty phục hồi chậm sau khi trải qua thời kỳ dịch bệnh với không ít khó khăn và thách thức ảnh hưởng đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công ty tập trung sản xuất nhóm hàng chiến lược có doanh số lớn và lợi nhuận cao với tổng doanh thu tăng **3,98%** và lợi nhuận trước thuế tăng **8,96%** so với kế hoạch. Kết quả này có được nhờ Công ty đã xây dựng phương án bán hàng, kinh doanh linh hoạt, kiểm soát tốt chi phí, đồng thời trong điều kiện kinh doanh khó khăn, cải tiến thủ tục mua bán và quy trình sản xuất, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, qua đó cải thiện đáng kể mức lợi nhuận thu về với mong muốn tăng cổ tức cho cổ đông.

### **I. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023 và nhiệm kỳ 2019 – 2024**

- Năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty đã triển khai thực hiện các vấn đề theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp nhằm đạt và vượt kế hoạch đề ra.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp, ban hành 21 Nghị quyết và 10 Quyết định. Biên bản, Quyết định và Nghị quyết HĐQT đều dựa trên sự thống nhất của các

thành viên, lưu trữ theo đúng quy định và được gửi đầy đủ cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát (BKS). Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát và Ban điều hành để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong các chiến lược, định hướng kinh doanh, chỉ đạo của HĐQT đối với Ban điều hành.

- Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và đóng góp ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty. Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo sự phân công của HĐQT.
- HĐQT đã triển khai các chỉ tiêu quan trọng về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bám sát kế hoạch của ĐHCĐ thường niên năm 2023 đề ra, đồng thời linh hoạt điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh nhằm ứng phó với tình hình khó khăn hiện nay của Công ty nói riêng và kinh tế thị trường nói chung, nhưng vẫn bảo đảm được lợi ích của người lao động cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của toàn thể cổ đông công ty.
- HĐQT quản trị thống nhất dừng dự án “Nghiên cứu Phát triển và Sản xuất Sinh – Dược phẩm Pharmedic” tại Khu Công nghệ cao. Dự án vào Khu Công nghệ cao tại thời điểm này là chưa phù hợp, khả năng tài chính không khả thi và vì suất đầu tư quá lớn để thực hiện dự án, tỷ lệ sinh lời sẽ giảm mạnh trong nhiều năm, làm ảnh hưởng đến lợi nhuận đầu tư từ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Với sản phẩm hiện tại PMC sản xuất chủ yếu là sản phẩm OTC chiếm 95% doanh thu của công ty, các sản phẩm dự kiến sản xuất tại Khu CNC không phải là thế mạnh của công ty. Trong tương lai Công ty có thể lập dự án mới phù hợp hơn với tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.
- HĐQT đã trình ĐHCĐ bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản về việc hoàn nhập một phần Quỹ đầu tư phát triển vào Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối này với tỷ lệ 126%.
- Bổ nhiệm một số nhân sự cấp quản lý. Công ty đã áp dụng chính sách phù hợp theo từng thời kỳ để hợp lý hóa nguồn nhân lực và hiệu quả tiết kiệm chi phí.
- HĐQT đã thống nhất với BKS chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) là đơn vị kiểm toán năm 2023. Đã thực hiện ký hợp đồng kiểm toán ngày 24/5/2023.
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo đối với Báo cáo tài chính năm 2023 kiểm toán, Báo cáo tài chính bán niên soát xét, Báo cáo tài chính các Quý, Báo cáo quản trị và Báo cáo thường niên năm 2023.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát nhằm giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty, quản lý chặt chẽ tài sản, nguồn vốn, sử dụng vốn hiệu quả và minh bạch; đồng thời đảm bảo sự tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2023 vào ngày 22/4/2023, kỷ niệm 42 năm ngày thành lập Công ty (30/6/1981 – 30/6/2023).
- Triển khai việc chốt danh sách và chi trả cổ tức đợt 2 năm 2022 (03/04/2023), chi trả cổ tức còn lại năm 2022 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 (29/09/2023). Chi trả cổ tức từ nguồn hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển và Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là 117,590 tỷ đồng với tỷ lệ là 126%/cổ phần, đợt 1 ngày 24/11/2023, đợt 2 ngày 22/12/2023. Cổ tức chi trả hàng năm luôn giữ vững tỷ lệ 24% trở lên, cao hơn so với trung bình ngành được, được chi trả đầy đủ và đúng thời hạn công bố.
- Các bộ phận tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy chế, quy định tại Công ty theo quy định của Nhà nước.
- **Nhiệm kỳ 2019 -2024**
  - Về nhân sự: HĐQT gồm có 7 thành viên, đầu nhiệm kỳ có 4 thành viên không điều hành trong đó có 1 thành viên HĐQT độc lập và 3 thành viên là đại diện vốn nhà nước. Cuối nhiệm kỳ có 1 thành viên HĐQT độc lập không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên HĐQT theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp.
  - HĐQT đã thực hiện và hoàn thành tốt các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn. Thực hiện các chỉ tiêu chính về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập người lao động đều đạt và vượt mức so với kế hoạch đặt ra. Công tác quản trị Công ty tuân thủ các quy định của Điều lệ và Pháp luật hiện hành.
  - Công tác giám sát Ban điều hành được thực hiện thường xuyên, kịp thời đưa ra các chủ trương, định hướng nhằm tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong hoạt động sản xuất kinh doanh để hoàn thành nhiệm vụ.
  - Dự án mở rộng phân xưởng Thuộc Nhỏ mất tại Nhà máy đã đi vào hoạt động góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận đáng kể.
  - Năm 2019 HĐQT đã thành lập Ban Kiểm soát nội bộ, Ban Nghiên cứu phát triển sản phẩm để trợ giúp cho hoạt động của HĐQT.
  - Năm 2022 thực hiện theo Nghị định 05 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, HĐQT đã giải thể Ban Kiểm soát nội bộ và thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị, giúp Hội đồng Quản trị thực hiện mục tiêu thông qua tiếp cận một cách có hệ thống và có nguyên tắc để đánh giá và nâng cao hiệu quả của hoạt động quản trị rủi ro, hệ thống kiểm soát cũng như quy trình quản trị.
  - Nhằm tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, trong nhiệm kỳ HĐQT đã ban hành sửa đổi, bổ sung 3 lần Điều lệ công ty, 3 lần Quy chế nội bộ về quản trị công ty và 02 lần Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo Luật doanh nghiệp năm 2020, 01 lần Quy chế Công bố thông tin và các văn bản hướng dẫn luật.

- Tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát tại Công ty, hỗ trợ tích cực Ban điều hành trong công tác quản lý điều hành, cùng nỗ lực hoàn thành mục tiêu chung của Công ty.
- Việc công bố thông tin được thực hiện đúng thời gian và đầy đủ theo quy định của Pháp luật bao gồm các nội dung: thông tin 24h, 72h và định kỳ (báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị, báo cáo giao dịch cổ đông có liên quan và những báo cáo khác).
- Thực hiện hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán thông qua hệ thống công bố thông tin điện tử IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và CIMS của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty đã triển khai thực hiện và tiến hành công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện các thủ tục cần thiết với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam để tạo điều kiện cho các cổ đông đăng ký cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán nhanh chóng, kịp thời.
- Hoàn thiện các hoạt động quản trị Công ty theo những thông lệ và thực hành tiên tiến, việc đánh giá các hoạt động của các thành viên HĐQT và BKS cũng sẽ được chặt chẽ hơn nhằm tăng cường vai trò và trách nhiệm của các thành viên. Pharmedic đã cải tiến rất nhiều hoạt động liên quan đến:
  - + Quyền cổ đông: Pharmedic tạo mọi điều kiện cho cổ đông tham dự ĐHĐCĐ, thanh toán cổ tức đầy đủ và đúng hạn với chính sách rõ ràng.
  - + Đối xử bình đẳng với tất cả cổ đông: cổ đông có quyền được chỉ định người đại diện được ủy quyền và quyền biểu quyết trong cuộc họp ĐHĐCĐ. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên HĐQT và BKS phải được ĐHĐCĐ thông qua.
  - + Thành viên HĐQT và cơ cấu đảm bảo tính độc lập và đa dạng về chuyên môn, Chủ tịch không kiêm Tổng Giám đốc, nâng cao vai trò và trách nhiệm của thành viên độc lập và không điều hành, thực hiện đánh giá hoạt động của từng thành viên HĐQT.
- Xác định công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển của Công ty nên chính sách đào tạo là một trong những chính sách chất lượng luôn được duy trì trong suốt cả nhiệm kỳ và còn tiếp tục thực hiện trong thời gian tới nhằm đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực trong từng giai đoạn phát triển của Công ty đồng thời phát huy được trình độ năng lực, khai thác được tiềm năng và tính sáng tạo của mỗi con người.
- Công ty liên tục đạt danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao” do người tiêu dùng bình chọn từ 2003 - 2023. Các danh hiệu Công ty đạt được: “Top 10 Công ty Dược Việt Nam uy tín năm 2020” (nhóm ngành sản xuất dược phẩm) do Công ty cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam (Vietnam Report) công bố; Top 20 Thương hiệu nổi tiếng hàng đầu Việt Nam năm 2021; Sản phẩm GYNOFAR đạt Top 20 Hàng Việt uy

tín chất lượng tốt vì quyền lợi người tiêu dùng năm 2021; Top 10 Thương hiệu phát triển Châu Á năm 2022 do Viện nghiên cứu doanh nghiệp vừa và nhỏ (RISME) phối hợp cùng Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa quốc tế (ISSME) tổ chức.

## 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Ban điều hành năm 2023 và nhiệm kỳ 2019 - 2024

- Công ty đã thực hiện đúng các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực bảo vệ môi trường, thực hiện tốt các trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng địa phương. Tập thể Lãnh đạo và người lao động đã có nhiều cố gắng khắc phục khó khăn thực hiện tốt các giải pháp theo chỉ đạo của HĐQT và những biện pháp của Ban điều hành trong tổ chức triển khai sản xuất và phân phối sản phẩm cho thị trường góp phần mang lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.
- Công ty tích cực tham gia vào các hoạt động cộng đồng, hoạt động tình nguyện, làm sạch môi trường, nâng cao kiến thức của cộng đồng trong các vấn đề về sức khỏe.
- Ban điều hành đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra, với tổng doanh thu đạt **505,657 tỷ đồng**, tăng 3,98% so với kế hoạch và tăng 3,64% so với năm 2022. Lợi nhuận trước thuế 2023 đạt **104,602 tỷ đồng** tăng 8,96% so với kế hoạch và tăng 0,12% so với năm 2022.
- Hội đồng quản trị đã theo sát hoạt động của Ban điều hành và ghi nhận nỗ lực của Ban điều hành trong công tác lãnh đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với định hướng của Hội đồng quản trị, trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của Công ty, Cổ đông, người lao động và nhà đầu tư. Bên cạnh đó, Ban điều hành nắm rõ nguồn lực của Công ty và linh hoạt điều chỉnh kế hoạch, thích ứng với những biến động của thị trường.
- Các thành viên Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ với nhau và với các bộ phận khác trong công tác điều hành và thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban điều hành cũng hỗ trợ kịp thời cho cán bộ công nhân viên, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, duy trì môi trường làm việc ổn định, lành mạnh, thân thiện.
- HĐQT nhận thấy Ban điều hành Công ty đã cố gắng thực hiện nhiều biện pháp cùng cố công tác quản trị nội bộ liên quan đến bộ máy tổ chức, nhân sự và công tác sản xuất của các nhà máy. Trong năm 2024, HĐQT tiếp tục đề nghị Ban điều hành đề cao sự chủ động triển khai, xử lý các công việc mà mỗi Phó Tổng Giám đốc phụ trách. Ban điều hành cần tiếp tục hoàn thiện việc xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy trình triển khai công việc của từng bộ phận.
- Khép lại nhiệm kỳ 2019 – 2024, có thể nói là một giai đoạn thách thức với nhiều chuyên biến. HĐQT đã sát cánh cùng Ban điều hành đảm trách nhiều mục tiêu nhiệm vụ và trọng trách đan xen, Pharmedic đã có một vị trí nhất định trên thị trường và



phần khúc. Đảm bảo chiến lược phát triển bền vững trung và dài hạn trong khi vẫn đảm bảo sự tăng trưởng khả quan cho cổ đông, chính sách ổn định cho người lao động, đồng thời đáp ứng tốt mong đợi của các bên liên quan khác.

- Công ty đã giữ vững tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận ổn định trong một thị trường cạnh tranh khốc liệt và duy trì cổ tức cao cho cổ đông.
- Với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2019 – 2023 như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

| Năm                                  | 2019    | 2020    | 2021    | 2022    | 2023    |
|--------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|
| Tổng doanh thu                       | 473,009 | 469,806 | 425,320 | 487,877 | 505,657 |
| Lợi nhuận trước thuế                 | 93,457  | 93,700  | 81,284  | 104,480 | 104,602 |
| Cổ tức                               | 24%     | 24%     | 24%     | 30%     | 24%     |
| Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng/cp) | 5.821   | 5.837   | 5.066   | 6.525   | 6.536   |

## 2. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Quy thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 5% lợi nhuận sau thuế, bình quân tháng năm 2023 (chưa trừ thuế TNCN), cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT : 45,08 triệu đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT : 29,58 triệu đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 29,58 triệu đồng/ tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 22,52 triệu đồng/ tháng

## II. Định hướng phát triển nhiệm kỳ 2024 - 2029

Tiếp tục triển khai các mục tiêu trong chiến lược phát triển của PHARMEDIC nhiệm kỳ 2024 – 2029.

- Tiếp tục giữ vững và phát triển vị thế PMC trên thị trường, phát triển ổn định doanh thu và lợi nhuận.
- Mở rộng việc kinh doanh các sản phẩm chăm sóc sức khỏe người tiêu dùng, đưa thương hiệu ngày càng lớn mạnh trên thị trường với mục đích “PHARMEDIC – Sức khỏe và Niềm tin”.
- Đảm bảo duy trì các chứng nhận chất lượng, tiêu chuẩn sản xuất.
- Đẩy mạnh marketing, đa dạng kênh phân phối.
- Phân đầu đạt mức cổ tức 24%/ năm.
- Tiếp tục nghiên cứu thêm dự án về đầu tư xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn sản xuất dược phẩm theo quy định và đầu tư nâng cấp tiêu chuẩn quốc tế nhà máy hiện tại.

- Tập trung nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới và tiềm năng đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- Ứng dụng khoa học công nghệ trong hoạt động R&D, sản xuất, thông tin, quản trị.
- Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Phát triển mối quan hệ và tạo niềm tin lâu dài với cổ đông, đảm bảo việc công bố thông tin theo quy định.
- Phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái và trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đời sống của người lao động, đóng góp ổn định vào ngân sách của thành phố, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

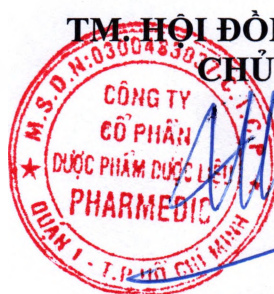
### III. Kết luận

Nhiệm kỳ 2019 – 2024 là một chặng đường nhiều thử thách với điều kiện kinh doanh còn nhiều khó khăn và sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường dược phẩm, nhờ có sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng với toàn thể CBCNV Pharmedic đã nỗ lực giữ được mức tăng trưởng ổn định. Đạt được thành công này Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty cùng nhau đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, để xây dựng Công ty từng bước phát triển.

Năm 2024, vẫn còn những cơ hội, khó khăn, thách thức và những biến động khó lường với sự hồi phục của nền kinh tế và sự cạnh tranh của các công ty dược nói chung và Pharmedic nói riêng. Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên trong công ty tiếp tục nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành những kế hoạch đã đề ra.

Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời cảm ơn trân trọng nhất đến Quý cổ đông, Nhà đầu tư, Quý khách hàng, các cơ quan ban ngành đoàn thể, tập thể CBCNV Pharmedic. Hy vọng rằng Quý vị sẽ tiếp tục tín nhiệm, ủng hộ và đồng hành cùng chúng tôi trên con đường thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đề ra trong nhiệm kỳ 2024 - 2029, duy trì sự ổn định và phát triển bền vững, đưa thương hiệu PMC ngày càng phát triển.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.



**Lê Việt Hùng**

## **BÁO CÁO**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

**(PHẦN 1. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2023, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 2024; PHẦN 2. TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2019-2024)**

#### **PHẦN 1**

### **TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2023, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**

#### **I. BỐI CẢNH**

Theo số liệu thống kê ngành dược Việt Nam năm 2023 của VIRAC, thị trường ngành dược có nhiều sự biến động so với cùng kỳ năm 2022, trong đó:

Nhập khẩu nguyên phụ liệu dược phẩm có sự biến động. Tổng sản phẩm quốc nội: GDP 9 tháng đầu năm 2023 tăng trưởng 4.24% so với cùng kỳ, khá thấp so với GDP cùng kỳ giai đoạn 2011 – 2023. Nhóm dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội tăng trưởng 1.32%.

Chỉ số sản xuất công nghiệp ngành thuốc, hóa dược và dược liệu: ngành công nghiệp tăng trưởng chưa đạt kỳ vọng do bối cảnh kinh tế khó khăn chung trên toàn thế giới. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn gặp phải nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt trong việc tiếp cận dòng tiền và thị trường xuất khẩu, với sức mua yếu. Tại Việt Nam, GDP tăng trưởng không như kế hoạch (5%/6,5%), một số DN giảm lao động do đơn hàng xuất khẩu, đầu tư không đạt như kế hoạch (5,81%/7,5-8%), người dân khó khăn nên tiết giảm việc mua thuốc.

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu biến động so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tăng trưởng doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng: Theo dữ liệu VIRAC tổng hợp, tốc độ tăng của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2023 có dấu hiệu giảm tốc so với cùng kỳ, đạt 9.7%.

Chuỗi giá trị dược đề cập trong báo cáo ngành dược 2023 Việt Nam được chia làm 3 nhóm chính:

- + Nhóm sản xuất dược chia thành các nhóm: các nhà cung ứng nguyên liệu sản xuất dược phẩm, các Công ty Dược nội địa, các Công ty Dược FDI.
  - + Nhóm phân phối dược chia thành: Các nhà phân phối sỉ, phân phối lẻ nội địa và nước ngoài, hệ thống các trung tâm bán sỉ.
  - + Nhóm bán lẻ dược phân chia thành: bệnh viện, nhà thuốc, các phòng mạch tư nhân...
- Việt Nam vẫn phụ thuộc nhiều vào nguyên phụ liệu dược phẩm nhập khẩu.

Sức đề kháng của ngành dược trong bối cảnh kinh tế tăng trưởng chậm: Tính đến thời điểm hiện tại, sau 10 tháng đầu năm 2023, tình hình chung của kênh phân phối thuốc ở các bệnh viện (ETC – thuốc có kê đơn) chứng kiến sự tăng trưởng khá tốt. Trong đó, đóng góp lớn cho sự tăng trưởng của kênh này đến từ việc các quy chế đầu thầu thuốc trong bệnh viện đã được nới lỏng và thông thoáng hơn. Điển hình là Luật khám, chữa bệnh số 15/2023/QH15 tạo điều kiện cho các bệnh viện công tư chủ về nguồn vốn để đầu tư cơ sở vật chất nhằm phù hợp với nhu cầu khám bệnh, khắc phục tình trạng ùn tắc tại bệnh viện, bệnh nhân phải chờ đợi do cơ sở y tế thiếu máy móc, thiết bị. Nhờ vậy, lưu lượng bệnh nhân tới khám, chữa bệnh tại bệnh viện gia tăng, thúc đẩy tiêu thụ sản lượng thuốc trên kênh ETC. Bên cạnh đó, việc gia hạn số đăng ký thuốc (Nghị quyết số 80/2023/QH15) có hiệu lực từ tháng 1/2023, Thông tư số 06/2023/TTBYT quy định việc đầu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập, tháo gỡ các khó khăn liên quan đến đầu thầu thuốc, giá thuốc có hiệu lực kể từ ngày 27/04 hay Nghị định số 07/NĐ-CP và Nghị quyết số 30/NQ-CP ban hành vào tháng 3/2023 của Chính phủ đã giải quyết phần nào những khó khăn trước mắt cho bệnh viện và doanh nghiệp sản xuất dược phẩm, đặc biệt là việc tổ chức mua sắm đầu thầu và gia hạn số đăng ký lưu hành thuốc, giúp hoạt động đầu thầu thuốc ETC sôi động hơn trong những tháng cuối quý II, lượng hàng cung cấp có dấu hiệu cải thiện và tương đối đầy đủ tại các bệnh viện, thuốc ngoại được nhập về nhiều hơn so với trước đây.

Trong khi đó, tình hình kinh doanh ở mảng OTC (thuốc không kê đơn) có dấu hiệu đi ngang, thậm chí suy giảm nhẹ và đang trong giai đoạn “vàng thau lẫn lộn” Theo nhận định của phần lớn chuyên gia ngành dược chia sẻ với Vietnam Report. Trước tiên, sức mua qua kênh OTC bị ảnh hưởng phần nào bởi sức cầu yếu đi khi thu nhập người tiêu dùng giảm. Theo đó, đã duy trì tăng trưởng trong quý I, có xu hướng giảm từ quý II và đã tăng nửa cuối năm cũng gặp nhiều thách thức. Ngoài ra, sau thời kỳ dịch bệnh kéo dài, lợi dụng sự rỗi rên của thị trường trong giai đoạn nhu cầu sử dụng, tích trữ các sản phẩm chăm sóc sức khỏe, các sản phẩm về đường hô hấp tăng đột biến, các sản phẩm chăm sóc sức khỏe đã bùng nổ, trong khi việc kiểm soát chất lượng còn nhiều khó khăn, có những sản phẩm hàng giả, hàng nhái xuất hiện, gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng và ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển lành mạnh của thị trường dược.

Trong năm 2023, top 5 khó khăn lớn nhất theo đánh giá của các doanh nghiệp Dược bao gồm: (1) Kinh tế tăng trưởng chậm; (2) Cầu tiêu dùng yếu; (3) Biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào; (4) Canh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành; và (5) Sức ép từ tỷ giá gia tăng. Biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào hay rủi ro từ chuỗi cung ứng, chi phí hậu cần gia tăng không còn là các vấn đề nóng nhất như năm trước và nhường chỗ cho câu chuyện tăng trưởng chậm của nền kinh tế, song vẫn nằm trong top 5 thách thức được nêu tên. Trên thực tế, thị trường dược Việt Nam còn thiếu tính ổn định, do nguyên liệu sản xuất phụ thuộc tới 90% vào nguồn nhập khẩu từ nước ngoài. Sự phụ thuộc này khiến ngành dược nhạy cảm với các yếu tố bên ngoài như: biến động tỷ giá, giá nhập khẩu hay những cú sốc về nguồn hàng đứt gãy chuỗi cung ứng. Bên cạnh đó, phần lớn các doanh nghiệp đều tập trung sản xuất các loại thuốc phổ biến trên thị trường, trong khi đó các loại thuốc chuyên khoa, đặc trị, yêu cầu kỹ thuật bảo chế hiện đại chưa nhận được sự quan tâm tương xứng. Các công ty dược trong nước hiện nay chủ yếu tập trung sản xuất các loại thuốc Generic có giá trị thấp, giá rẻ, khả năng cạnh tranh kém, dẫn đến tình trạng vừa phải cạnh tranh với các loại thuốc Generic nhập khẩu, vừa cạnh tranh nội bộ ngành. Do đó, tồn tại tình trạng sản xuất chông chéo, tranh giành phân khúc thị trường.

## II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG

### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 (Số liệu đã được kiểm toán)

Đơn vị tính: triệu đồng

| Nội dung                                         | Thực hiện 2022 | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | So sánh                                      |                                                    |
|--------------------------------------------------|----------------|---------------|----------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------|
|                                                  |                |               |                | Tỷ lệ (%) thực hiện so với kế hoạch năm 2023 | Tỷ lệ (%) thực hiện 2023 so với thực hiện năm 2022 |
| (1)                                              | (2)            | (3)           | (4)            | (4)/(3)                                      | (4)/(2)                                            |
| Tổng doanh thu và các khoản thu nhập             | 487.877        | 486.300       | 505.657        | 103,98                                       | 103,64                                             |
| Tổng chi phí                                     | 383.397        | 390.300       | 401.055        | 102,76                                       | 104,61                                             |
| Lợi nhuận trước thuế                             | 104.480        | 96.000        | 104.602        | 108,96                                       | 100,12                                             |
| Lợi nhuận sau thuế                               | 83.416         | 76.800        | 83.564         | 108,81                                       | 100,18                                             |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp                       | 21.064         | 19.200        | 21.038         | 109,57                                       | 99,88                                              |
| Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Tổng doanh thu | 21,4%          | 19,7%         | 20,7%          |                                              |                                                    |
| Tỷ lệ chia cổ tức                                | 30%            | 24%           | 24%            |                                              |                                                    |

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 tăng 3,98% ( tăng 19,357 tỷ) so với kế hoạch 2023 và tăng 3,64% so với thực hiện năm 2022 (tăng 17,780 tỷ)
- Tổng chi phí thực hiện năm 2023 tăng 2,76% ( tăng 10,755 tỷ) so với kế hoạch 2023 và tăng 4,61% so với thực hiện năm 2022 (tăng 17,658 tỷ)
- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023 tăng 8,96% (tăng 8,602 tỷ) so với kế hoạch 2023 và tăng 0,12% so với thực hiện năm 2022 (tăng 0,122 tỷ)
- Năm 2023 mặc dù tổng doanh thu tăng 3,64% (17,780 tỷ) so với năm 2022 nhưng tổng lợi nhuận chỉ tăng 122 triệu -> năm 2023 giá trị hàng khuyến mãi quảng cáo, hàng tặng... cao hơn năm 2022 làm cho tỷ lệ giá vốn trên doanh thu năm 2023 cao hơn năm 2022 (năm 2023 là 64%, năm 2022 là 60%)
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng doanh thu thực hiện năm 2022 là 21,4%, kế hoạch năm 2023 là 19,7% và thực hiện năm 2023 là 20,7%
- Tỷ lệ chia cổ tức của năm 2022 là 30%, năm 2023 kế hoạch chia cổ tức là 24%; trong năm 2023, thực hiện chia cổ tức từ nguồn hoàn nhập Quỹ Đầu tư phát triển và Lợi nhuận chưa phân phối với tỷ lệ 126%

## 2. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2023 là dẫn đầu của toàn hệ thống Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (SGP). Đây là thành tích ghi nhận sự đoàn kết của tập thể CBCNV Công ty. Doanh thu bán hàng tiềm năng góp phần cho doanh thu và lợi nhuận của PMC hoàn thành kế hoạch.
- Thay đổi phương thức vận chuyển hàng hóa để hiệu quả hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tuân thủ GPs trong toàn Công ty: GMP- WHO (bao gồm GLP, GSP), GDP (thành phẩm, nguyên liệu), tái xét C-GMP (mỹ phẩm)
- Xây dựng phương án bán hàng, kinh doanh linh hoạt để đảm bảo hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra năm 2023.
- Xây dựng tham mưu các phương án về giá sản phẩm để đảm bảo an toàn và lợi nhuận.
- Để tiết giảm chi phí trong điều kiện kinh doanh khó khăn và để tăng doanh số bán hàng, ổn định lợi nhuận, công ty đã xây dựng phương án giao hàng miền Bắc và Miền Trung qua Công ty vận tải đường trục (xe lửa)
- Cải tiến thủ tục mua, bán, chiết khấu hợp lý cho từng đối tượng khách hàng.
- Tuân thủ đúng SOP để đảm bảo thành phẩm luôn đạt chất lượng. Các phòng ban phối hợp chặt chẽ không để gián đoạn trong sản xuất;
- Ra soát cập nhật và điều chỉnh định mức giờ công sản xuất (sau khi áp dụng các sáng kiến cải tiến đã được công nhận)
- Thường xuyên kiểm tra đánh giá, đối với những máy móc, thiết bị hay hư hỏng để có kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng nhằm phục vụ sản xuất tốt;
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh xây dựng chặt chẽ, có phương án dự phòng, dự trữ phát sinh tình huống;
- Sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức sản xuất - kiểm tra chất lượng - đảm bảo chất lượng để đạt mục tiêu.
- Lãnh đạo Công ty quan tâm, sâu sát, chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Khen thưởng kịp thời để động viên người lao động. Các phòng ban tăng cường phối hợp, nhanh chóng đưa ra các giải pháp đầy mạnh sản xuất đáp ứng hàng hóa cho thị trường.
- Tuy nhiên bên cạnh đó có một số khó khăn gây ảnh hưởng đến doanh thu:
  - Ảnh hưởng của sau đại dịch Covid đến kinh tế toàn cầu, xung đột Nga – Ukraine, Israel – Hamas, “hải tặc” ở Biển Đỏ, nội chiến tại Myanmar, bất ổn ở một số nước Châu Phi, Châu Mỹ làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, giá xăng dầu biến động, tỷ suất USD/VNĐ tăng, làm cho nguyên liệu, bao bì tăng;
  - Sức mua yếu, tổng cầu giảm tại Việt Nam, GDP tăng trưởng không như kế hoạch (5%/6,5%), một số doanh nghiệp giảm lao động do giảm đơn hàng xuất khẩu, đầu tư công không đạt như kế hoạch; GRDP tại TP.HCM tăng trưởng không như kế hoạch (5,81%/7,5-8%), quý I/2023 tăng trưởng 0,7%; thu nhập người dân khó khăn hơn nên tiết giảm việc mua thuốc.
- Khó khăn trong việc tìm nguyên liệu mới cho nghiên cứu sản phẩm mới;

- Nguyên liệu thường xuyên thay đổi: nhà sản xuất, nơi sản xuất và cả các chỉ tiêu, tính chất nên ảnh hưởng rất nhiều đến công việc từ đăng ký đến chuyển giao quy trình sản xuất, tham định quy trình...;
- Quá trình kiểm nghiệm mẫu nghiên cứu, tham định phương pháp phân tích kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất và nghiên cứu các mặt hàng mới;
- Giá cả các mặt hàng bao bì giấy và bao bì nhựa các loại dùng cho ngành dược liên tục gia tăng, chiến tranh làm chuỗi cung ứng bị đứt gãy.

### **3. Hoạt động nghiên cứu phát triển và tiếp thị**

- Không ngừng nghiên cứu các mặt hàng mới (chế phẩm lỏng, chế phẩm rắn). Trong năm đã đưa sản phẩm mới vào thị trường và áp dụng các chương trình khuyến mãi để tiếp thị sản phẩm đến người tiêu dùng.
- Ban Tổng Giám đốc kịp thời chỉ đạo thực hiện việc theo dõi và bám sát tình hình thực tế về chính sách trong đăng ký thuốc.
- Thúc đẩy nhanh công tác đăng ký cho các sản phẩm: đăng ký sản phẩm mới, các sản phẩm đã hết thời gian sử dụng (gia hạn, thay đổi/ bổ sung, gia hạn số đăng ký, bảo hộ...) và công tác tham định;
- Theo dõi và cập nhật các Thông tư, Nghị quyết mới, từ Nghị quyết 80/2023/QH 15 của quốc hội đòi chiếu các mặt hàng của Công ty để gia hạn số đăng ký đến hết ngày 31/12/2024, trừ các trường hợp sau:
  - + Thuốc và NL làm thuốc bị thu hồi theo quy định của pháp luật về dược,
  - + Thuốc có dấu hiệu không an toàn cho người sử dụng,
- Trong năm 2023 có 3 sản phẩm được cấp số đăng ký mới, 55 sản phẩm được gia hạn số đăng ký đến 31/12/2024, 5 sản phẩm gia hạn số đăng ký 5 năm; 37 sản phẩm nộp hồ sơ đăng ký, 45 sản phẩm đang nghiên cứu.

#### **\* Nghiên cứu chế phẩm rắn:**

- Gửi hồ sơ đăng ký mặt hàng mới: Winbi 10, Winbi 20, Đường bấp PMC, mặt hàng đã hoàn tất quá trình nghiên cứu, đang làm hồ sơ đăng ký: Amucopect New Dual, Piracetam 800 mg, Bromhexfar 4.
- Cải tiến thành công quy trình sản xuất các mặt hàng đang sản xuất: Bromhexfar 8, Albefar.
- Bổ sung các tiêu chuyên, thông số còn thiếu trong QTPCG của MH Alberfar, Aciclovir, Farzincol, Colfed, Trihexyphenidyl theo yêu cầu của thanh tra GMP.

#### **\* Nghiên cứu chế phẩm lỏng:**

- Số đăng ký mới Povidine 7,5%, SĐK mới mỹ phẩm Gynofar Teen, Gynofar Kids.
- Triển khai đăng ký mới : Neocin new, Otifar new, Levofita 1,5%, Timolol 0,5%, 0,25; Kanafar. Đã hoàn thành bộ hồ sơ thuốc dùng ngoài Dermofar New
- Thay đổi và theo dõi các nguồn nguyên liệu theo yêu cầu: tá dược màu mùi, nguyên liệu hoạt chất..
- Sản xuất thuốc Bromhexfarxiro
- Chuẩn bị hồ sơ đăng ký Dermofar New, Rectiofar New.
- Đã triển khai sản xuất mỹ phẩm Gynofar teen, Orafar mỹ phẩm, Fluomedic mỹ phẩm. Và theo dõi ổn định công thức Gynofar Kids, chuẩn bị triển khai sản xuất.

- Cải tiến và cho ra đời sản phẩm mới Gynofar Kids, Gynofar Teen và Chlorfast gel. Tìm kiếm màu ổn định cho Dầu gió nâu, Dầu khuynh diệp. Triển khai sản xuất mỹ phẩm gia công.

\* **Công tác đăng ký thuốc:**

**Thuận lợi:**

- Các Thông tư, Nghị định mới ban hành như: Thông tư 08/2022/ TT- BYT, Thông tư số 23/ 2023/ TT- BYT, Nghị định 88/2023/ NĐ- CP trong đó các thủ tục hành chính được thay đổi và tinh giản, được áp dụng hoàn toàn trên dịch vụ công trực tuyến, tạo điều kiện thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện và theo dõi hồ sơ đăng ký.
- Cục quản lý dược đã đẩy nhanh tiến độ thẩm định hồ sơ nên thời gian chờ đợi thẩm định hồ sơ được rút ngắn hơn so với trước đây.
- Lưu trữ hồ sơ Đăng ký thuốc thuận lợi cho việc tìm kiếm, theo dõi hồ sơ.

**Khó khăn:**

- Thông tư đăng ký thuốc mới (TT08/2022) ban hành thay thế Thông tư cũ nên các hồ sơ đã được thực hiện theo Thông tư cũ khi thẩm định gặp nhiều yêu cầu bổ sung.
- Theo công văn số 2238/ ALD-ĐK ngày 09/03/2023 quy định về dữ liệu lâm sàng trong hồ sơ đăng ký thuốc của Cục Quản lý Dược, thì một số thuốc không kê đơn, dùng ngoài của Công ty gặp khó khăn khi gia hạn số đăng ký do vướng xuất xứ công thức hoặc phải cung cấp dữ liệu lâm sàng, nhiều thuốc hết hạn SĐK vào 31/12/2024, trong đó có một số mặt hàng chủ lực của Công ty.
- Xuất xứ công thức thuốc: Các mặt hàng truyền thống khi thực hiện hồ sơ gia hạn 5 năm bị thiếu xuất xứ công thức nên SĐK chưa được gia hạn. Một số thuốc dùng ngoài đã được giải trình xuất xứ công thức theo Công văn 2396/QLD-ĐK của Cục Quản lý Dược nhưng chưa được sự chấp thuận của Cục Quản lý Dược
- Thông tư, Nghị định mới ban hành qui định chặt chẽ hơn về hồ sơ pháp lý, nguyên tắc tiêu chuẩn đáp ứng sản xuất của dược chất và tá dược, vô nang, bán thành phẩm, nên các hồ sơ đăng ký mới, đăng ký thay đổi nguồn dược chất gặp yêu cầu bổ sung của Cục Quản lý Dược. Bên cạnh đó, việc cung cấp thay đổi tên, địa điểm sản xuất, thay đổi tiêu chuẩn, hoặc phải chờ hợp pháp hóa lãnh sự, gây chậm trễ trong bổ sung hồ sơ.
- Đối với các thuốc có số đăng ký cũ, một số tá dược chưa đáp ứng theo quy định về nguyên tắc, tiêu chuẩn đáp ứng về sản xuất tá dược. Bên cạnh đó, Cục Quản lý Dược yêu cầu cung cấp COA tá dược theo tiêu chuẩn mới, gây khó khăn trong việc thực hiện hồ sơ cập nhật tiêu chuẩn theo quy định vì một số dược chất, tá dược như màu, mùi, vị không theo tiêu chuẩn dược điển.
- Hiện nay đã số cập nhật tiêu chuẩn thành phẩm phải bổ sung thêm phân kiểm nghiệm vi sinh vật, nên thời gian thực hiện đề bổ sung hồ sơ kéo dài.
- Hồ sơ dược chất như DMF, độ ổn định dung môi tồn dư chưa đáp ứng yêu cầu của Cục Quản lý Dược (thiếu đề cương, theo dõi ở điều kiện lão hóa cấp tốc...)
- Nhân thuốc: Theo quy định mới của Thông tư số 23/2023/TT-BYT về việc cập nhật tờ hướng dẫn theo biệt dược gốc và quy định ghi nồng độ phần trăm dược chất trên nhãn. Tô đăng ký cần thực hiện rà soát lại nhãn và hướng dẫn sử dụng tại công ty để thực hiện theo Thông tư (lộ trình trước 01/01/2025). Ngoài ra, nhiều thuốc sau khi có



SĐK vẫn chưa được CQLD cấp mẫu nhãn dự kiến có đóng dấu nên khó khăn trong việc cung cấp phục vụ cho công tác đăng ký quản cáo và đấu thầu.

- TT 07/2022 /TT-BYT quy định thuốc phải thử tương đương sinh học. Công ty vướng các mặt hàng như Diclofen (viên bao tan trong ruột), Irbesartan 300 cần phải thử tương đương sinh học, lộ trình thực hiện đến năm 2025.
- Thông tư về đăng ký thuốc mới, có nhiều thay đổi và chưa thống nhất khi làm hồ sơ.
- Hồ sơ đăng ký phải chuẩn bị kỹ để tránh lỗi khi hậu kiểm.
- Thông tư 07/2022/TT-BYT quy định thuốc phải thử tương đương sinh học, trong đó bổ sung thêm các hoạt chất và dạng bào chế phòng thích biến đổi bắt buộc phải thử tương đương sinh học, đặt ra nhiều thách thức về kỹ thuật bào chế, cải tiến sản phẩm nhất là đối với dạng bào chế viên nén bao phim tan trong ruột Diclofen.
- Sở đăng ký chậm được gia hạn, đăng ký lại và đăng ký mới chậm được thông qua, mặc dù BHYT đã rất nỗ lực nhưng chưa như mong đợi của Doanh nghiệp; Chính sách vĩ mô về Y tế chậm được thay đổi.
- Luôn cập nhật tiêu chuẩn phù hợp Thông tư mới, tăng cường kiểm soát và theo dõi hồ sơ đăng ký trên trực tuyến. Cập nhật sự thay đổi của hệ thống Luật, đặc biệt luật liên quan đến ngành Dược. Cập nhật nội dung tờ hướng dẫn sử dụng theo các tài liệu tham khảo chính thống như EMC, FDA, EMA, Martindale. Cập nhật các Thông tư quy định đăng ký mỹ phẩm, thực phẩm đa dạng hóa sản phẩm.
- Công ty thành lập nhóm nghiên cứu các quy định vĩ mô của ngành Y tế, có những góp ý kịp thời và phù hợp với các dự thảo văn bản quy định pháp luật có liên quan của Bộ Y tế và nghiên cứu các văn bản ban hành.
- Đã thực hiện nhiều chương trình khuyến mãi cả năm để thúc đẩy doanh số bán hàng để đạt doanh thu và lợi nhuận, đồng thời nắm bắt thị phần.
- Thường xuyên liên hệ khách hàng nắm bắt tình hình kinh doanh để có phương hướng phát triển;
- Tích cực trong việc quảng bá: Công ty Pharmedic đạt cGMP đến khách hàng để khách hàng thấy sự khác biệt, tăng độ tin cậy về chất lượng sản phẩm của Công ty.

#### **4. Hoạt động đảm bảo và kiểm tra chất lượng**

- Thực hiện tốt các tiêu chuẩn ISO, GMP. Thực hiện tốt các quy định của Luật dược Nghị định 54 về tình hình sử dụng nguyên liệu phải kiểm soát đặc biệt và nguyên liệu gây nghiện hương thần.
- Hàng năm đảm bảo các tiêu chuẩn xét duyệt cGMP khi cơ quan chức năng đến Công ty kiểm tra tuy nhiên có một vài lưu ý nhỏ cần khắc phục.
- Theo dõi quá trình từ lúc nhập nguyên liệu, bao bì từ khi ra lệnh sản xuất, cấp phát pha chế, đóng gói, nhập kho trong tổng số 4509 lô sản phẩm.
- Thường xuyên thực hiện theo dõi thăm định quy trình sản xuất, HVAC, thăm định về sinh nhà xưởng, thăm định: thiết bị, chất tồn dư của chất tẩy rửa, quy trình giặt, nhiệt độ, độ ẩm ở kho nguyên liệu và kho thành phẩm, thăm định mediafill... Kiểm tra và ban hành hệ thống SOP.
- Kiểm soát quá trình sản xuất tại phân xưởng, kho đúng theo quy trình và tuân thủ đúng GMP

- Xử lý nước sạch đảm bảo đủ số lượng và chất lượng nước phục vụ công tác sản xuất thuốc cho nhà máy và các mục đích sử dụng nước khác.
- Xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra môi trường.
- Kiểm tra thường xuyên sửa chữa, vệ sinh và nâng cấp các hệ thống xử lý nước khi có nhu cầu.
- Đã thực hiện việc xin các giấy phép và đã được cấp giấy “chứng nhận cơ sở đủ điều kiện An toàn thực phẩm” ngày 21/06/2023.
- Luôn thực hiện Chính sách chất lượng mà công ty đã đề ra: “Đảm bảo chất lượng và cải tiến liên tục trong quá trình sản xuất sản phẩm và dịch vụ phân phối; Tuân thủ nghiêm mọi luật định”;
- Thực hành tốt công tác kiểm nghiệm thuốc (GLP), máy móc thiết bị tương đối đáp ứng cho kiểm nghiệm hóa lý, vi sinh vật và phù hợp với các phương pháp kiểm tra;
- Công tác kiểm mẫu có kết quả chính xác, kịp thời phục vụ sản xuất. (Trong năm 2023 công tác kiểm nghiệm phục vụ sản xuất: 238 mẫu nguyên liệu, 2495 mẫu bao bì, 1056 mẫu nước, 4804 mẫu Dầu nước, 1553 mẫu thuốc nhỏ mắt, 1795 mẫu thuốc Viên bột, 172 mẫu thực phẩm, 30 mẫu mỹ phẩm, 38 mẫu gửi)
- Thực hiện thăm định quy trình: vệ sinh thiết bị, vệ sinh bao bì, quy trình sản xuất, đánh giá hiệu năng thiết bị, thăm định sản xuất thuốc vô trùng (Media Fill), kiểm soát môi trường về vi sinh, thăm định hệ thống HVAC;
- Máy móc, thiết bị được hiệu chuẩn theo kế hoạch định kỳ. Các dụng cụ đo lường: được kiểm định, hiệu chuẩn trước khi đưa vào sử dụng;
- Kiểm tra việc áp dụng đúng đắn các quy chế, quy định, các SOP hiện hành trên các nguyên tắc thực hành tốt GPs của các Phòng ban, Phân xưởng;
- Phối hợp trong công tác thăm định: Quy trình vệ sinh thiết bị/ Bao bì/ Sản xuất, đánh giá hiệu năng thiết bị, thăm định SX thuốc vô trùng (Media Fill), kiểm soát môi trường về vi sinh, thăm định hệ thống AVAC...;
- Hồ sơ thăm định theo GMP, hồ sơ đăng ký thuốc được kiểm tra chặt chẽ;
- Luôn vận hành đúng kỹ thuật để đảm bảo xử lý nước đạt chất lượng và số lượng cho sản xuất cũng như xử lý nước thải ra môi trường;
- Thực hiện công tác kiểm soát môi trường định kỳ;
- Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc (GLP) qua các công tác tiêu chuẩn đo lường, công tác thăm định, công tác tiêu chuẩn và công tác kiểm nghiệm phục vụ sản xuất. Công tác kiểm mẫu có kết quả chính xác, kịp thời phục vụ sản xuất...

## **5. Hoạt động tài chính kế toán**

- Hoàn thành đúng hạn các báo cáo tài chính hàng tháng, quý năm 2023 theo quy định. Thực hiện đầy đủ các khoản nộp thuế đúng hạn;
- Quản lý, bảo toàn và phát triển tốt nguồn vốn; Điều phối nhanh chóng, kịp thời trong việc luân chuyển dòng tiền để sử dụng thanh toán và gửi tiết kiệm nguồn tiền luân chuyển để thanh toán một cách hiệu quả nhất, tăng tính thanh khoản cho hoạt động của Công ty
- Trong năm đã thực hiện Quy trình Thanh toán và Quy trình tam ứng trên Văn phòng điện tử.

- Đảm bảo công nợ theo quy định, kịp thời thu hồi nợ đến hạn nhằm quay nhanh vòng vốn kinh doanh;
- Chủ động mua nguyên liệu sớm dịp tỉ giá ngoại tệ giảm; nhà cung cấp giảm giá nhằm tiết kiệm ngân sách trước khi thị trường tăng giá. Luôn dự trữ điều độ sản xuất cho năm tới nên vẫn giữ giá nguyên liệu tương đối tốt;
- Thực hiện số hóa việc lập kế hoạch thanh toán giúp sử dụng nguồn tiền được khoa học và hiệu quả hơn.

#### 6. Một số hoạt động khác

- Thường xuyên cập nhật bổ sung kiến thức về mặt pháp luật, giúp công ty hoạt động an toàn, giảm thiểu rủi ro; Thực hiện công tác đánh giá nội bộ trong công ty nhằm hoàn thiện hơn.
- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Sự phối hợp trên tinh thần biết việc của mình và việc của bạn.
- Đảm bảo hàng hóa được bảo quản tốt và cấp phát kịp thời góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất và kinh doanh của Công ty;
- Khai báo định kỳ hằng năm một số hóa chất, nguyên liệu tiền chất theo Nghị định 113/CP và Nghị định 57/CP của Chính phủ.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ, quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và Công ty;
- Phát động phong trào thi đua, tạo động lực khuyến khích cho CB-CNV đăng ký sáng kiến, cải tiến, tiết kiệm chi phí và phục vụ công tác tốt. Nhiều sáng kiến trong sản xuất góp phần mang lợi nhuận cao;
- Thực hành nghiêm túc công tác phòng cháy chữa cháy, đảm bảo trật tự an toàn, an ninh trong toàn công ty, xây dựng nét đẹp văn hóa nơi công sở;

### III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 2024

#### 1. Chỉ tiêu kế hoạch tài chính

Căn cứ kế hoạch sản xuất – kinh doanh đã được Hội đồng Quản trị thông qua, và dự báo tình hình thực tế trên thị trường, kế hoạch năm 2024 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

| Nội dung                           | Thực hiện<br>Năm 2023 | Kế hoạch<br>Năm 2024 | Tỷ lệ %<br>(K.hoạch/ T.hiện) |
|------------------------------------|-----------------------|----------------------|------------------------------|
| Tổng doanh thu                     | 505.657               | 492.500              | 97,40                        |
| Lợi nhuận trước thuế               | 104.602               | 91.000               | 87,00                        |
| Lợi nhuận sau thuế                 | 83.564                | 72.800               | 87,12                        |
| Thu nhập bình quân<br>người/ tháng | 19,3                  | 17,5                 | 94,60                        |
| Cố tức                             | 24                    | 24                   | 100                          |

## 2. Phương hướng, nhiệm vụ

- Duy trì triển khai các chuỗi cung ứng, là khách hàng tiềm năng tuy nhiên cần có chính sách bán hàng phù hợp để thúc đẩy doanh số tại các chuỗi này.
- Luôn điều chỉnh chính sách bán hàng để phù hợp với thị trường.
- Thành lập Ban định hướng phát triển công ty và các tổ công tác nhằm đánh giá thực trạng và có đề xuất tham mưu giải pháp kịp thời.
- Nghiên cứu thêm các sản phẩm với công thức ít công ty sản xuất. quy cách chai đặc biệt nhằm để tham gia vào thị trường đầu.
- Đăng ký gia hạn những mặt hàng sẽ hết hạn trong năm 2024 (19 mặt hàng), tiếp tục đẩy mạnh đăng ký mới các mặt hàng thay thế cho các thuốc không có xuất xứ công thức.
- Nghiên cứu thực hiện thử tương đương sinh học của thuốc thuộc quy định của TT 07/2022/TT- BYT.
- Bảo hộ và gia hạn nhãn hiệu hàng hóa; Đăng ký mỹ phẩm, thực phẩm.
- Tích cực mở rộng địa bàn bán hàng, phủ thêm các khách hàng ở những quận huyện, xã...trên cả nước.
- Triển khai sản xuất mặt hàng mới khi có số đăng ký và các mặt hàng gia công.
- Chuẩn bị tài xét duyệt GMP cho năm tới. Thực hiện tốt các tiêu chuẩn ISO, GMP, ...
- Thực hiện báo cáo định hướng phát triển trên cơ sở đánh giá hiện trạng và xu thế phát triển của ngành. Tìm hiểu và nghiên cứu Đề án phát triển công nghiệp dược TP. HCM đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Xây dựng chiến lược marketing phù hợp với xu thế, nâng cao tỷ trọng ETC/ OTC trong tiêu thụ, dành nguồn lực phù hợp để tăng doanh thu sản phẩm mới.
- Nghiên cứu đầu tư thiết bị/ phương tiện/ phần mềm để nâng cao hiệu quả hoạt động ;
- Đẩy mạnh thực hiện số hóa trên cơ sở quản trị hiệu lực hiệu quả.
- Thực hiện duy trì GPs và C-GMP, tài xét GMP- WHO
- Phân tích các yếu tố bên ngoài và nội lực để có giải pháp phù hợp trong ngắn hạn và chiến lược trong dài hạn để nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Hoàn thành các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Kế hoạch hoạt động của Công ty được thiết lập trên các yêu cầu chính gồm:
  - + Đa dạng hóa thị trường & sản phẩm nhưng tránh dàn trải;
  - + Tin tưởng và nhất quán với triết lý phát triển sản phẩm;
  - + Bảo vệ uy tín của thương hiệu & doanh nghiệp;
- Cũng cố nền tảng quản trị & nâng cấp nội lực. Áp dụng biện pháp thích hợp để hoàn thành những chỉ tiêu đã xây dựng. Phát huy những thành quả đạt được theo sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị về các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2024.
- Công ty luôn hoạt động đúng quy định của nhà nước, pháp luật, luật doanh nghiệp, điều lệ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Nghiên cứu các mặt hàng mới, đáp ứng tình hình thị trường hiện nay nhằm thúc đẩy việc tăng trưởng doanh thu hàng năm, tuy nhiên cũng tùy thuộc vào tình hình hoạt động kinh doanh từng giai đoạn. Bám sát các Nghị định và Thông tư mới đề tranh thủ với Bộ y tế trong công tác xin cấp số đăng ký mới và gia hạn số đăng ký, điều chỉnh giá hợp lý.
- Tạo điều kiện cho Công ty phát triển thêm nhiều mảng kinh doanh mới phù hợp với thị trường.
- Thực hiện cải tiến các mặt hàng cũ, mặt khác cập nhật theo đúng công thức nguồn gốc.
- Đầu tư máy móc thiết bị phù hợp với yêu cầu sản xuất nhằm nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh.
- Đẩy mạnh hơn nữa công tác marketing để sản phẩm tiếp cận đến khách hàng ngày nhiều hơn.
- Đối với người lao động duy trì ổn định việc làm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, qua đó người lao động yên tâm làm việc và cống hiến cho sự phát triển bền vững của Công ty.
- Thực hiện mức chi trả cổ tức cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm.

#### **IV. KẾT LUẬN:**

- Năm 2023 là năm ảnh hưởng của hậu đại dịch Covid đến kinh tế toàn cầu (Xung đột Nga- Ucraina, Israel- Hamas... nội chiến tại Myanmar, bất ổn tại một số nước Châu Phi, Châu Mỹ) nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng. Điều này vẫn luôn là thách thức lớn cho ngành Dược.
- Đối với ngành dược, sự phân tán cao cùng với tiềm lực tài chính thấp dần tới khả năng tăng đầu tư vào nghiên cứu và trang bị công nghệ sản xuất bị hạn chế, khó khăn trong đầu tư dự án quy mô lớn, khó khăn trong việc mua nguyên liệu về dược, khó nâng cao năng suất và giảm chi phí giá thành.
- Trước tình hình khó khăn chung, cùng với tổng cầu giảm trên cả nước, tuy nhiên không thể phủ nhận dược phẩm là một trong các ngành kinh tế quan trọng của Việt Nam bởi nó góp phần giúp người dân, người lao động đảm bảo sức khỏe, từ đó hỗ trợ cho các ngành, lĩnh vực khác thực hiện tốt các sứ mệnh của mình, đồng thời đây cũng là động lực để tập thể Ban lãnh đạo, CB-CNV trong ngôi nhà chung Pharmedic nỗ lực hết mình vượt qua những khó khăn thử thách và luôn phát huy, gạt bỏ những thành công nhất định, duy trì phong độ, phát triển bền vững, khẳng định thương hiệu và tạo sự uy tín đến với khách hàng trong cả nước. /.

**PHẦN 2**  
**TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2019- 2024**

**I. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NHIỆM KỲ 5 NĂM (2019- 2024)**

(Số liệu đã được kiểm toán)

*Đơn vị tính: triệu đồng*

| Các chỉ tiêu                            | Năm 2019 | Năm 2020 | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Tỉ lệ % (2023/2019) |
|-----------------------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|---------------------|
| Tổng doanh thu                          | 473.009  | 469.807  | 425.320  | 487.877  | 505.657  | 106,90              |
| Lợi nhuận trước thuế                    | 93.457   | 93.700   | 81.284   | 104.480  | 104.602  | 111,93              |
| Lợi nhuận sau thuế                      | 74.420   | 74.618   | 64.760   | 83.416   | 83.564   | 112,29              |
| Nợ ngân sách                            | 28.238   | 30.657   | 22.994   | 30.877   | 33.168   | 117,46              |
| Tỷ lệ trả cổ tức(%)                     | 24       | 24       | 24       | 30       | 24       | 100,00              |
| Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng) (EPS) | 5.821    | 5.837    | 5.066    | 6.525    | 6.536    | 112,28              |
| Thu nhập bình quân người/ tháng (đồng)  | 17,8     | 18,6     | 15,6     | 19,8     | 18,5     | 103,93              |

- Nhìn chung các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, thu nhập đều tăng trưởng qua các năm (từ năm 2019-2023). Ngoại trừ năm 2021 là năm có dịch bệnh Covid bùng phát.
- Lợi nhuận trước thuế và sau thuế năm 2021 giảm so với năm 2020 và 2021, lý do: năm 2021 dịch Covid bùng phát trên cả nước. Công ty phải tạm nghỉ từ 15/7/2021-30/9/2021 theo chỉ thị số 15 của Chính phủ. Do đó trong thời gian này công ty phải đóng cửa không bán hàng nên không có doanh thu và lợi nhuận.

**II. CHI PHÍ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRONG 5 NĂM (2019- 2024)**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

| NỘI DUNG                                                                                                                                                  | CHI PHÍ       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| Đầu tư cơ bản :<br>Sửa chữa, cải tạo nhà máy                                                                                                              | 14.005        |
| Đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển, thiết bị dụng cụ quản lý:<br>Máy móc thiết bị, phương tiện vận tải / Sửa chữa các hạng mục bị xuống cấp. | 56.698        |
| <b>TỔNG CỘNG:</b>                                                                                                                                         | <b>70.703</b> |

### III. CÔNG TÁC THI ĐUA ĐUA KHEN THƯỞNG TRONG 5 NĂM (2019 -2024)

- Công tác thi đua, công tác xã hội qua các phong trào nhằm phát huy sáng kiến cải tiến và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.
- Trong các năm qua công ty đạt được nhiều giải thưởng và các danh hiệu về sáng kiến lao động: Chiến sĩ thi đua, lao động tiên tiến... nhiều sáng kiến trong sản xuất góp phần mang lợi nhuận cao.
- Các thành tích đạt được do UBND Thành phố khen tặng:

| Năm  | Danh hiệu thi đua/<br>Hình thức khen thưởng           | Số quyết định, ngày cấp, Cơ quan ban hành Quyết định |
|------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| 2019 | - Tập thể lao động Xuất sắc                           | 1822/ QĐ-UBND ngày 26/05/2020                        |
|      | - Cờ thi đua của Thành phố                            | 1802/QĐ-UBND ngày 25/05/2020                         |
|      | - Bằng khen của UBND TP                               | 1823/ QĐ-UBND ngày 26/05/2020                        |
| 2020 | - Tập thể lao động Xuất sắc                           | 1259/ QĐ-UBND ngày 13/04/2021                        |
|      | - Cờ thi đua của Thành phố                            | 1867/ QĐ-UBND ngày 21/05/2021                        |
| 2021 | (Năm dịch bệnh cả nước)                               |                                                      |
| 2022 | - Tập thể lao động Xuất sắc                           | 1207/QĐ-UBND ngày 04/04/2023                         |
|      | - Cờ thi đua Thành Phố                                | 2022/ QĐ- UBND ngày 19/05/2023                       |
| 2023 | - Tập thể lao động Xuất sắc<br>- Cờ thi đua Thành phố | Chờ Quyết định.                                      |

### IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Căn cứ hướng phát triển kinh doanh nhiệm kỳ (2019 -2024), trong mục tiêu đưa Công ty phát triển theo hướng bền vững, Ban Tổng Giám đốc hỗ trợ tạo điều kiện cho các phòng ban phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp với thị trường cả nước.
- Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông & quyết định của HĐQT: Nội quy, quy chế hoạt động của Công ty... Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện GDP, GPP..., đơn đốc, thúc đẩy kiểm tra giám sát thường xuyên các công tác được giao.
- Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật được, chỉ đạo của UBND TP.
- Tích cực tham gia công tác Đảng , đoàn thể để góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh tăng trưởng cao.
- Thúc đẩy việc thực hiện tăng trưởng doanh thu hàng năm tùy thuộc vào tình hình hoạt động kinh doanh từng giai đoạn, tìm mọi biện pháp thích hợp để hoàn thành các chỉ tiêu đã xây dựng.
- Phát huy thế mạnh ở mọi khía cạnh, phát động phong trào thi đua hoàn thành vượt kế hoạch, đơn đốc thực hiện tăng cường công tác xác minh đối chiếu công nợ, kiểm tra, kiểm soát tốt nguồn vốn và sử dụng đúng mục đích, bảo toàn và phát triển hiệu quả.
- Phát huy phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, góp phần đáng kể vào việc giảm chi phí giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

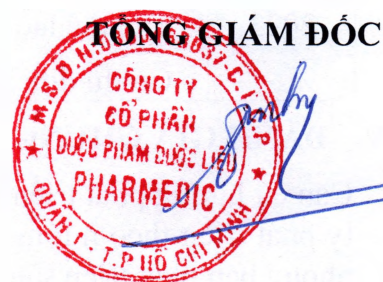
- Nâng cao năng suất lao động phải dựa trên cơ sở đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Cân đối và điều chỉnh theo dự báo tiêu thụ của thị trường, khi có sự biến động nhằm tránh tồn kho NL/TP nhiều so với thực tế tiêu thụ.
- Duy trì ổn định việc làm chăm lo đời sống của người lao động, để NLĐ yên tâm làm việc và cống hiến cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Nhiệm kỳ 2019-2024 là 5 năm có nhiều biến động, thay đổi nhất so với nhiệm kỳ trước đây. Qua thực tế đó Công ty rút được nhiều kinh nghiệm, nhiều bài học, khắc phục tồn tại khó khăn để phân đầu vươn lên.

**Kính thưa Quý Cổ đông,**

Trong nhiệm kỳ 05 năm qua mặc dù gặp nhiều biến động, có không ít những khó khăn thách thức làm ảnh hưởng không nhỏ đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên với sự đoàn kết và nỗ lực của Ban TGD cùng toàn thể CBCNV, việc điều hành Công ty ngày một ổn định và phát triển không ngừng. Pharmedic đã hoàn thành và vượt mức kế hoạch của nhiệm kỳ 2019 – 2024 mà ĐHĐCĐ đã đề ra qua các năm và luôn đạt danh hiệu “tập thể lao động xuất sắc” do UBND thành phố khen tặng, là “lá cờ đầu” trong toàn hệ thống Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (SPC)./.

Kính chúc ĐHĐCĐ thường niên 2024 thành công tốt đẹp!



**Trần Việt Trung**



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2023 & NHIỆM KỲ 2019 - 2024**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023 và nhiệm kỳ 2019-2024 những nội dung trọng tâm như sau:

**1. Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:**

Ban kiểm soát có 3 thành viên được bầu từ Đại hội đồng cổ đông năm 2019. Cụ thể:

Từ tháng 04/2019 – tháng 04/2023:

Bà: Phạm Thị Hoàng - Trưởng ban  
Ông: Lê Hữu Hùng - Thành viên  
Ông: Nguyễn Thế Phong - Thành viên

Do Bà Phạm Thị Hoàng có đơn xin từ nhiệm vì lý do sức khỏe nên tại Đại hội cổ đông thường niên 2023 đã chấp thuận và bầu bổ sung 1 thành viên BKS.

Từ tháng 04/2023 – tháng 04/2024 :

Ông: Lê Hữu Hùng - Trưởng ban  
Ông: Nguyễn Thế Phong - Thành viên  
Bà: Nguyễn Thị Thùy Mỹ - Thành viên

**2. Hoat động của Ban Kiểm soát:**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế hoạt động, trong nhiệm kỳ 5 năm qua Ban Kiểm soát đã thực hiện:

- Giám sát các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội cổ đông, Điều lệ của Công ty và các Quy định khác có liên quan.
- Giám sát kiểm tra việc thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức hàng năm.
- Kiểm tra chứng từ sổ sách kế toán của Công ty theo từng quý và kết thúc năm tài chính.
- Kiểm tra quyết toán quỹ thù lao HĐQT, BKS định kỳ 6<sup>th</sup> và kết thúc năm.
- Xem xét các báo cáo do tổ chức kiểm toán thực hiện.
- Xem xét các báo cáo của Ban kiểm toán nội bộ.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập được kiểm toán công ty niêm yết trình ĐHĐCĐ thông qua.
- Tham gia giám sát thanh lý nguyên liệu, vật tư, hàng hóa.
- Tham gia họp thường kỳ, họp bất thường với HĐQT và thực hiện họp nội bộ Ban Kiểm soát.

## A. TÌNH HÌNH SXKD – TÀI CHÍNH 2023:

### 1. Kết quả SXKD năm 2023:

Căn cứ BCTC năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn & Kiểm toán Chuẩn Việt. Ban kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

ĐVT: tỷ đồng

| Chỉ tiêu                                    | TH 2022       | KH 2023       | TH 2023       | Tỷ lệ % TH/KH 2023 | Tỷ lệ % TH23/TH22 |
|---------------------------------------------|---------------|---------------|---------------|--------------------|-------------------|
| <b>Tổng doanh thu và các khoản thu nhập</b> | <b>487,88</b> | <b>486,30</b> | <b>505,66</b> | 103,98%            | 103,64%           |
| Trong đó: DT sản xuất chính                 | 472,27        | 476,0         | 485,19        | 101,93%            | 102,73%           |
| DT hoạt động tài chính                      | 13,22         | 9,7           | 19,87         | 204,85%            | 150,30%           |
| Thu nhập khác                               | 2,38          | 0,6           | 0,60          | 100,00%            | 25,18%            |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>                 | <b>104,48</b> | <b>96,0</b>   | <b>104,60</b> | 108,96%            | 100,12%           |
| Trong đó: LN từ hoạt động tài chính         | 13,13         | 9,6           | 19,85         | 206,77%            | 151,18%           |
| Tỷ suất LNTT/Tổng DT & TN                   | 21,42%        | 19,74%        | 20,69%        | 104,79%            | 96,60%            |
| Cổ tức đã chia cổ đông (%/năm)              | 30,0%         | 24,0%         | 24,0%         | 100,00%            | 80,00%            |
| Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng)           | 6.525         | 6.419         | 6.536         | 101,82%            | 100,17%           |

Tổng doanh thu và các khoản thu nhập năm 2023 đạt **505,66 tỷ đồng**, tăng 17,78 tỷ đồng tương ứng tăng 3,64% so với năm 2022, và tăng 3,98% so với kế hoạch. Trong đó doanh thu hoạt động sản xuất chính đạt 485,19 tỷ đồng, tăng 12,92 tỷ đồng tương ứng tăng 2,73% so với năm 2022. Doanh thu hoạt động tài chính năm 2023 đạt 19,87 (lãi tiền gửi ngân hàng), tăng 6,65 tỷ đồng tương ứng tăng 50,3 % so với năm 2022.

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt **104,602 tỷ đồng**, tăng 122 triệu đồng tương ứng tăng 0,12% so với năm 2022, lợi nhuận chỉ tăng nhẹ so với 2022 nhưng cũng đủ để lập đỉnh lợi nhuận mới của Công ty. Trong đó, sự tăng trưởng lợi nhuận tài chính (tăng 51,18%) góp phần đáng kể vào đã tăng lợi nhuận này. Năm 2023 là năm thứ 2 trong lịch sử Công ty đạt lợi nhuận trước thuế trên 100 tỷ đồng.

Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 là 24% và tại Đại hội cổ đông năm 2024 lần này, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ thông qua phương án không trích lập quỹ Đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế 2023, LNST này được sử dụng để chia cổ tức bổ sung năm tài chính 2023 thêm 41% (tức tổng tỷ lệ cổ tức chia của cả năm 2023 là 65%).

Bên cạnh đó, căn cứ Nghị Quyết số 66/NQ-ĐHĐCĐ-PMC ngày 20/10/2023 của Đại hội đồng cổ đông. ĐHĐCĐ đã chấp thuận hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển về lợi nhuận sau thuế 117,59 tỷ đồng để chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 126%/cp.

### 2. Thu nhập của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành 2023:

❖ Thu nhập bình quân tháng năm 2023 (gồm lương + thưởng + thù lao) (chưa trừ thuế TNCN) của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban lãnh đạo Công ty như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 67 tr đồng/ tháng
- Thành viên HĐQT : 29 tr đồng/ tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 24 tr đồng/ tháng

- Thành viên BKS : 22,5 tr đồng/ tháng
- Tổng giám đốc (kiêm TV HĐQT) : 109 tr đồng/ tháng
- Phó TGĐ KD (kiêm TV HĐQT) : 85 tr đồng/ tháng
- Phó TGĐ HCTC (kiêm TV HĐQT) : 75 tr đồng/ tháng
- Phó TGĐ Nghiên cứu Phát triển : 69 tr đồng/ tháng
- Kế toán trưởng : 50 tr đồng/ tháng

### 3. Tình hình công nợ năm 2023:

ĐVT: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu                  | TH 2022 | TH 2023 | tăng/giảm | Tỷ lệ +/- |
|---------------------------|---------|---------|-----------|-----------|
| 1. Tổng nợ phải thu       | 42,76   | 49,12   | + 6,36    | + 14,87%  |
| Tr.đó Dự phòng nợ khó đòi | (1,46)  | (1,01)  | -0,45     | - 44,55%  |
| 2. Tổng nợ phải trả       | 66,34   | 83,18   | +16,84    | +25,38%   |
| Tr.đó Phải trả người bán  | 15,67   | 12,73   | -2,94     | -23,09%   |

\* **Tổng nợ phải thu** đến thời điểm 31/12/2023 là **49,12 tỷ**, tăng 6,36 tỷ đồng tương ứng tăng 14,87% so với cuối năm 2022. Trong đó:

- Nợ phải thu khách hàng là **40,32 tỷ đồng** tăng 9,8% so với năm 2022 (đã đòi chiểu đạt 36%)
- Nợ phải thu khó đòi là **1,25 tỷ đồng**, đã lập dự phòng cuối năm 2023 là **1,01 tỷ đồng**.

\* **Tổng nợ phải trả** đến 31/12/2023 là 83,18 tỷ đồng, tăng 16,84 tỷ đồng tương ứng tăng 25,38% so với năm 2022. Trong đó nợ phải trả người bán là 12,73 tỷ đồng (đã đòi chiểu đạt 66%). Công ty không có nợ vay ngân hàng.

### 4. Phương án phân phối lợi nhuận 2023:

Phân phối lợi nhuận thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023, đồng thời đề xuất ĐHĐCĐ năm nay thông qua giá trị phân phối lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2023 là **83,564 tỷ đồng**, cụ thể như sau:

- Trả lãi cổ đông 24%/ cổ phiếu, tương ứng **22,398 tỷ đồng** bằng 26,8% lợi nhuận sau thuế.
- HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ không trích quỹ ĐTPT để chia cổ tức bổ sung 41%/cổ phiếu, tương ứng **38,264 tỷ đồng**, bằng 45,79% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát: **4,178 tỷ đồng** bằng 5% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ khen thưởng: **12,535 tỷ đồng**, bằng 15% lợi nhuận sau thuế.
- Trích quỹ phúc lợi: **5,849 tỷ đồng**, bằng 7% lợi nhuận sau thuế.
- Lợi nhuận sau thuế còn lại chuyển sang năm 2024: **0,340 tỷ đồng**.

## B. TÌNH HÌNH SXKD – TÀI CHÍNH 5 NĂM (2019-2023)

### 1. Kết quả hoạt động SXKD 5 năm:

ĐVT: tỷ đồng

| Chỉ tiêu                                        | Thực hiện     |               |               |               |               | +/-<br>23/19 | % +/-<br>23/19 |
|-------------------------------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|--------------|----------------|
|                                                 | 2019          | 2020          | 2021          | 2022          | 2023          |              |                |
| <b>Tổng doanh thu và các khoản TN</b>           | <b>473,01</b> | <b>469,81</b> | <b>425,32</b> | <b>487,88</b> | <b>505,66</b> | 32,65        | 6,9%           |
| Trong đó: DT sản xuất chính                     | 464,77        | 460,76        | 414,23        | 472,27        | 485,19        | 20,42        | 4,39%          |
| DT hoạt động tài chính                          | 7,40          | 7,87          | 9,40          | 13,22         | 19,87         | 12,47        | 168,48%        |
| Thu nhập khác                                   | 0,84          | 1,17          | 1,69          | 2,38          | 0,60          | -0,24        | -28,23%        |
| <i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i> |               | -0,7%         | -9,5%         | 14,7%         | 3,6%          |              |                |
| <b>Lợi nhuận trước thuế</b>                     | <b>93,46</b>  | <b>93,70</b>  | <b>81,28</b>  | <b>104,48</b> | <b>104,60</b> | 11,15        | 11,93%         |
| <i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i> |               | 0,3%          | 13,3%         | 28,5%         | 0,1%          |              |                |
| <b>Tỷ suất LNTT/Tổng DT &amp; TN</b>            | 19,76%        | 19,94%        | 19,11%        | 21,42%        | 20,69%        |              |                |
| <b>Cổ tức đã chia cổ đông (%/năm)</b>           | 24,0%         | 24,0%         | 24,0%         | 30,0%         | 24,0%         |              |                |
| <b>Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (đồng)</b>        | <b>5.821</b>  | <b>5.837</b>  | <b>5.066</b>  | <b>6.525</b>  | <b>6.536</b>  | 715          | 12,28%         |
| <i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i> |               | 0,3%          | 13,2%         | 28,8%         | 0,2%          |              |                |
| <b>Lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS BQ (ROA)</b>     | 20,2%         | 18,4%         | 14,7%         | 17,6%         | 18,2%         |              |                |
| <b>Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ (ROE)</b>     | 23,5%         | 21,4%         | 17,2%         | 20,4%         | 21,7%         |              |                |

Qua 5 năm từ 2019-2023, tổng doanh thu và các khoản thu nhập năm 2023 tăng 32,65 tỷ đồng tương ứng tăng 6,9% so với năm 2019, bình quân tăng 1,38%/năm. Trong đó doanh thu thuần SXK bình quân tăng 0,88%/năm, thu nhập hoạt động tài chính bình quân tăng 33,7%/năm.

Trong 5 năm qua, tổng doanh thu năm 2021 giảm mạnh so với các năm còn lại là do dịch bệnh Covid 19 bùng phát mạnh tại TpHCM, Công ty phải dừng hoạt động sản xuất kinh doanh hơn 2,5 tháng (từ 15/07-30/09/2021) theo chỉ đạo của UBND TpHCM về thực hiện giãn cách xã hội, chống lây lan dịch bệnh. Tuy nhiên, năm 2021 tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu và các khoản thu nhập vẫn đạt trên 19%, chỉ giảm 0,8% so với năm 2020, nhờ sự hỗ trợ từ hoạt động tài chính và cắt giảm chi phí bán hàng, chi phí quản lý.

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 104,6 tỷ đồng tăng 11,15 tỷ đồng tương ứng tăng 11,93% so với 2019, bình quân tăng 2,39%/năm.

Trong 5 năm qua, Công ty đã có sự thay đổi về sản lượng sản xuất trong cơ cấu các nhóm thuốc theo xu hướng tăng sản lượng thuốc nước, thuốc nhỏ mắt + mũi, tổng giá trị sản lượng sản xuất tăng nhẹ, bình quân mỗi năm tăng 0,5%.

Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng bình quân 2,39%/năm trong 5 năm qua là nhờ vào nguồn lợi nhuận tích lũy qua nhiều năm (gửi tiết kiệm ngân hàng) để gia tăng lợi nhuận từ hoạt động tài chính (bình quân tăng 33,7%/năm).

Trong giai đoạn tiếp theo, kể từ năm 2024, nguồn tiền gửi ngân hàng giảm, lãi suất tiền gửi giảm làm cho thu nhập từ hoạt động tài chính có xu hướng giảm. Bên cạnh đó, chi phí nguyên vật liệu bao bì luôn tăng theo thời gian, nếu chưa tìm được nguồn nguyên vật liệu thay thế phù hợp và giá rẻ hơn, và chưa có giải pháp cải thiện năng suất, tăng sản lượng sản xuất giảm giá thành thì gặp rất nhiều khó khăn trong việc duy trì lợi nhuận như trong năm 2022 và 2023.

## 2. Tình hình tài sản và nguồn vốn 5 năm:

ĐVT: tỷ đồng

| CHỈ TIÊU                                        | 2019          | 2020          | 2021          | 2022          | 2023          |
|-------------------------------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| <b>TỔNG TÀI SẢN</b>                             | <b>384,11</b> | <b>429,05</b> | <b>451,49</b> | <b>494,12</b> | <b>426,37</b> |
| <i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i> |               | <i>11,7%</i>  | <i>5,2%</i>   | <i>9,4%</i>   | <i>-13,7%</i> |
| <b>TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>                          |               |               |               |               |               |
| Nguyên giá TSCĐ đến 31/12                       | 188,81        | 222,50        | 222,02        | 223,49        | 228,34        |
| Giá trị còn lại của TSCĐ đến 31/12              | 47,61         | 68,34         | 56,89         | 48,62         | 42,15         |
| <i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i> |               | <i>17,8%</i>  | <i>-0,2%</i>  | <i>0,7%</i>   | <i>2,2%</i>   |
| <b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                           | <b>332,10</b> | <b>364,17</b> | <b>388,88</b> | <b>427,78</b> | <b>343,20</b> |
| Tr.đó Vốn kinh doanh                            | 93,33         | 93,33         | 93,33         | 93,33         | 93,33         |
| + Vốn cổ đông nhà nước (43,44%)                 | 40,54         | 40,54         | 40,54         | 40,54         | 40,54         |
| + Vốn cổ đông khác (56,56%)                     | 52,78         | 52,78         | 52,78         | 52,78         | 52,78         |
| Quy Đầu tư phát triển                           | 190,79        | 222,72        | 254,79        | 279,67        | 194,98        |
| <i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i> |               | <i>9,7%</i>   | <i>6,8%</i>   | <i>10,0%</i>  | <i>-19,8%</i> |

Tổng tài sản của Công ty đến 31/12/2023 đạt **426,37 tỷ đồng**, tăng 42,26 tỷ đồng tương ứng tăng 11% so với năm 2019, bình quân tăng 2,2%/năm.

Trong 5 năm qua Công ty đã đầu tư mua sắm TSCĐ có tổng trị giá trị **56,7 tỷ đồng**. Trong đó đầu tư ghi nhận tăng tài sản lớn nhất là vào năm 2020 HĐQT đã nghiệm thu quyết toán hoàn thành đưa vào sử dụng phân xưởng nhôm mặt mở rộng, kết chuyển tăng TSCĐ **27,4 tỷ đồng**.

Tổng nguyên giá TSCĐ cuối năm 2023 đạt **228,34 tỷ đồng**, tăng 39,54 tỷ đồng tương ứng tăng 20,94% so với năm 2019, bình quân tăng 4,19%/năm.

Nguồn vốn chủ sở hữu đến 31/12/2023 đạt **343,2 tỷ đồng**, qua 5 năm vốn Chủ sở hữu tăng 11,1 tỷ đồng tương ứng tăng 3,34% kể từ năm 2019. Công ty hoạt động hiệu quả, lợi nhuận tăng, trích lập đầy đủ các quỹ theo Nghị quyết của đại hội cổ đông hàng năm.

Tổng vốn chủ sở hữu năm 2023 giảm so với năm 2022 (giảm 19,8%) là do việc hoàn nhập từ Quy đầu tư phát triển (**117,59 tỷ đồng**) về lợi nhuận sau thuế để chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ **126%/cp** Nghị Quyết số 66/NQ-ĐHĐCĐ-PMC ngày 20/10/2023 của Đại hội đồng cổ đông.

Quỹ đầu tư phát triển cuối năm 2023 còn 194,98 tỷ đồng, giảm 84,69 tỷ đồng tương ứng giảm 30% so với cuối năm 2022.

### 3. Quỹ lương và tiền lương bình quân của CBCNV 5 năm:

| CHỈ TIÊU                                        | ĐVT   | 2019          | 2020          | 2021         | 2022          | 2023          |
|-------------------------------------------------|-------|---------------|---------------|--------------|---------------|---------------|
| <b>TỔNG QUỸ LƯƠNG CBCNV</b>                     | Tỷ.đg | <b>109,23</b> | <b>109,06</b> | <b>92,38</b> | <b>115,52</b> | <b>107,43</b> |
| <i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i> |       |               | -0,16%        | -15,30%      | 25,06%        | -7,01%        |
| <b>SỐ LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN</b>                    |       | <b>580</b>    | <b>559</b>    | <b>557</b>   | <b>556</b>    | <b>542</b>    |
| <i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i> |       |               | -3,62%        | -0,36%       | -0,18%        | -2,52%        |
| <b>LƯƠNG BÌNH QUÂN</b>                          | Tr.đg | <b>15,69</b>  | <b>16,26</b>  | <b>13,82</b> | <b>17,30</b>  | <b>16,52</b>  |
| <i>Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước liền kề</i> |       |               | 3,61%         | -14,99%      | 25,18%        | -4,53%        |

Tổng quỹ lương bình quân năm trong 5 năm qua của Công ty đạt **106,72 tỷ/năm**. Trong năm 2023 quỹ lương đạt 107,43 tỷ đồng, giảm 8,09 tỷ đồng tương ứng giảm 7,01% so với năm 2022.

Mặc dù tổng doanh thu hoạt động sản xuất chính năm 2023 tăng nhưng do chi phí giá vốn tăng cao nên đã ảnh hưởng đến việc sụt giảm Quỹ lương của năm 2023.

Lao động bình quân năm 2023 là 542 người (giảm 38 người so với năm 2019). Tiền lương bình quân của người lao động năm 2019 là 15,69tr đồng/người/tháng, đến năm 2023 là 16,52 tr.đ/người/tháng, tăng 0,83tr đồng/người/tháng tương ứng tăng 5,28% so với năm 2019.

### C. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT):

HDQT của Công ty gồm 7 người được ĐHĐCĐ bầu từ nhiệm kỳ 2019-2024.

Trong năm 5 năm qua HDQT đã tổ chức nhiều cuộc họp, bình quân mỗi năm khoản 5-6 cuộc họp (họp thường kỳ và bất thường). Chương trình nghị sự của các cuộc họp HDQT tập trung vào các vấn đề chủ yếu như: đánh giá thực trạng máy móc thiết bị sản xuất, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong quý, năm, kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết đề ra của phiên họp kỳ trước, triển khai việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ.

HDQT đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HDQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HDQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

HDQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và phối hợp cùng Ban điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu đã được thông qua trong các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của nhiệm kỳ.

Trong tháng 01/2024, một thành viên độc lập HDQT của Công ty Pharmedic (thành viên này liên quan đến pháp luật bị khởi tố tại nơi ông là thành viên độc lập HDQT của Tổng công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp dầu khí Petrosetco). Ngày 23/01/2024, Công ty Pharmedic đã thực hiện công bố thông tin đến Sở giao dịch chứng

khoản Hà Nội rằng sự việc này không liên quan đến Công ty và không làm gián đoạn hay ảnh hưởng đến các hoạt động hay lợi ích chung của Công ty Pharmedic.

Ngày 29/01/2024, HĐQT đã ban hành Nghị Quyết với nội dung trình ĐHĐCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT độc lập này tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024. Sau ngày 29/01/2024, các cuộc họp của HĐQT chỉ còn 5 thành viên tiến hành và biểu quyết các vấn đề có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT cho đến khi ĐHĐCĐ năm 2024 bầu đầy đủ thành viên HĐQT theo Điều lệ Công ty.

#### **D. Hoạt động của Ban Điều hành:**

Nhiệm kỳ 5 năm 2019-2024, Ban Điều hành Công ty đã tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT trong việc điều hành, xây dựng cơ cấu tổ chức, đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, đẩy chuyên sản xuất. Đồng thời triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch sau khi được HĐQT thông qua.

Ban điều hành cùng các Phòng, Ban chức năng thực hiện các biện pháp tích cực để hoàn thành kế hoạch. Nhờ vậy đã đạt được các chỉ tiêu quan trọng và nổi trội về tổng doanh thu và lợi nhuận, đưa tổng lợi nhuận trước thuế tại 2 năm 2022 và 2023 đạt trên 100 tỷ/năm. Ngoài ra còn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước; quan tâm đến đời sống cán bộ công nhân viên, phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.

#### **E. Ban kiểm toán nội bộ:**

Ban Kiểm toán nội bộ đã làm tốt theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định trong Quy chế, thực hiện kiểm tra, kiểm soát nhiều chuyên đề góp phần giảm thiểu tối đa những rủi ro và đảm bảo tính pháp lý về chứng từ trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ban kiểm toán nội bộ tham gia với tư cách thành viên khi Công ty có đấu thầu, mua sắm tài sản, vật tư nguyên liệu bao bì; thanh lý tài sản theo quy chế do HĐQT ban hành. Ban kiểm toán nội bộ đã tham gia đóng góp các ý kiến về các quy định và quy trình quản lý.



Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội các nội dung trọng tâm nêu trên và mong Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến để Ban Kiểm soát làm tốt hơn nữa chức năng, nhiệm vụ mà cổ đông đã giao trong năm tài chính tiếp theo.

Ban Kiểm soát xin trân trọng cảm ơn Quý cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban Công ty đã hỗ trợ, tạo điều kiện giúp Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2019-2024.

Xin trân trọng báo cáo

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**LÊ HỮU HÙNG**

Số: 04/PMC-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dược phẩm dược liệu Pharmedic ngày 28/4/2023;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông các tiêu thức chọn lựa và đề xuất chấp thuận Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và cả năm 2024 tại Công ty cổ phần Dược phẩm dược liệu Pharmedic như sau:

1. Các tiêu thức chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là Công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban kiểm toán nhà nước chấp thuận;
- Có kinh nghiệm kiểm toán các Công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, đội ngũ kiểm toán viên nhiều kinh nghiệm;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Trong các Công ty kiểm toán gửi thư yêu cầu, Ban kiểm soát chọn và đề xuất Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues) tiếp tục là Công ty kiểm toán các BCTC năm 2024 tại Công ty CP Dược phẩm Dược liệu Pharmedic vì Vietvalues có các tiêu thức phù hợp với yêu cầu nêu trên. Vietvalues đã kiểm toán các Công ty được và các công ty đại chúng thuộc các ngành trên địa bàn Tp.HCM với chi phí hợp lý.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Lê Hữu Hùng**



Số : 05 /PMC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2023,  
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic ngày 28/4/2023;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

**I. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2023**

Báo cáo kiểm toán độc lập số 2103/24/BCKT/AUD-VVALUES của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – VIETVALUES ngày 18/3/2024. (Đính kèm).

**II. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023:**

**1. Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2023:**

Đơn vị tính: tỷ đồng

| Stt       | Chỉ tiêu                                                                                                                                           | Tổng số tiền   | Tỷ lệ       |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------|
| <b>I</b>  | <b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ PHÂN PHỐI</b>                                                                                                                | <b>83,564</b>  | <b>100%</b> |
| 1         | Quỹ thù lao HĐQT, BKS                                                                                                                              | 4,178          | 5%          |
| 2         | Quỹ khen thưởng                                                                                                                                    | 12,535         | 15%         |
| 3         | Quỹ phúc lợi                                                                                                                                       | 5,849          | 7%          |
| 4         | Cổ tức trả cổ đông: [(4.1) x (4.2) x 24%]                                                                                                          | 22,398         | 26,8%       |
| 4.1       | Số cổ phiếu đang lưu hành: 9.332.573 CP                                                                                                            |                |             |
|           | - Cổ phiếu công đồng Nhà nước: 4.054.309 CP                                                                                                        |                |             |
|           | - Cổ phiếu tư nhân: 5.278.264 CP                                                                                                                   |                |             |
| 4.2       | Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ CP                                                                                                                 |                |             |
|           | Tỷ lệ trả cổ tức/năm/mệnh giá: 24%                                                                                                                 |                |             |
| 5         | Lợi nhuận còn lại trích lập quỹ đầu tư phát triển:<br>$5 = I - (1+2+3+4)$                                                                          | 38,604         | 46,2%       |
| <b>II</b> | <b>Cổ tức trả cổ đông từ nguồn hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối với tỷ lệ 126%/ cổ phần. (10.000 đồng/ CP)</b> | <b>117,590</b> |             |

• **Chi trả cổ tức năm 2023:**

- Tỷ lệ thực hiện 24%/ cổ phần (một cổ phần được nhận 2.400 đồng).
- + Tạm ứng kỳ 1 (29/9/2023) tỷ lệ 10%/ cổ phần (một cổ phần được nhận 1.000 đồng).
- + Tạm ứng kỳ 2 (01/4/2024) tỷ lệ 14%/ cổ phần (một cổ phần được nhận 1.400 đồng).

Dự kiến không trích lập Quỹ đầu tư phát triển và điều chỉnh tỷ lệ trả cổ tức tăng 41% (một cổ phần được nhận 4.100 đồng). Tổng số tiền chi trả dự kiến: 38.254 tỷ đồng (chiếm tỷ lệ 45,79% lợi nhuận sau thuế), vậy Lợi nhuận sau thuế còn lại: 340 triệu đồng (chiếm tỷ lệ 0,41% lợi nhuận sau thuế).

*(Đính kèm tờ trình số 06/PMC-HĐQT của Hội đồng quản trị về thay đổi phương án phân phối lợi nhuận và điều chỉnh tỷ lệ trả cổ tức năm 2023)*

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

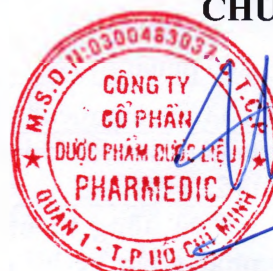
| Stt | Chỉ tiêu                                                     | Tổng số tiền  | Tỷ lệ       |
|-----|--------------------------------------------------------------|---------------|-------------|
|     | <b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>                                    | <b>72,800</b> | <b>100%</b> |
| 1   | Quỹ thù lao HĐQT, Ban KS                                     | 3,640         | 5%          |
| 2   | Quỹ khen thưởng                                              | 10,920        | 15%         |
| 3   | Quỹ phúc lợi                                                 | 5,096         | 7%          |
| 4   | Số cổ tức trả cổ đông<br>(Tỷ lệ trả cổ tức 24%/năm/mệnh giá) | 22,398        | 30,77%      |
| 5   | Lợi nhuận còn lại trích Quỹ ĐIPT                             | 30,746        | 42,23%      |

**Ghi chú:**

Tỷ lệ trả cổ tức sẽ do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm. Kinh trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023, Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024;
- Giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước (nếu có).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Việt Hùng**



Số: 2103/24/BCKT/AUD-VVALUES

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 18 tháng 03 năm 2024, từ trang 08 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### *Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc*

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2024.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES**



**Trần Văn Hiệp – Phó Tổng Giám đốc**  
Giấy CNĐKHN số: 2141-2023-071-1  
Chữ ký được ủy quyền

**Nguyễn Thị Tuyết Vân – Kiểm toán viên**  
Giấy CNĐKHN số 2839-2020-071-1

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu **VIETVALUES**.



Số: 06/PMC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi phương án kế hoạch phân phối lợi nhuận và  
điều chỉnh tỷ lệ trả cổ tức năm 2023

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic**

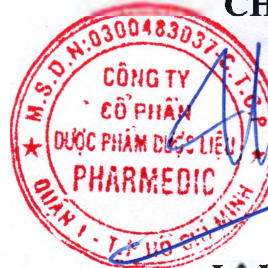
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic ngày 28/4/2023;
- Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 18/01/2024 về điều chỉnh tỷ lệ trả cổ tức năm 2023 từ 24% thành 65% vốn điều lệ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic ngày 18/3/2024.

Theo Điều 4 Nghị quyết số 31/NQ-ĐHĐCĐ-PMC ngày 22/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể như sau:

1. Thay đổi phương án kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023:
  - + Mục “Lợi nhuận còn lại trích Quỹ ĐTPT”: không trích lập Quỹ ĐTPT và chuyển sang mục “Cổ tức trả cổ đông” phân lợi nhuận còn lại này.
  - + Mục “Tỷ lệ trả cổ tức”: điều chỉnh theo hướng tăng từ 24% lên 65% vốn điều lệ.
2. Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic thực hiện thủ tục liên quan đến việc điều chỉnh tỷ lệ trả cổ tức năm 2023 theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Lê Việt Hùng**

Số : 08 /PMC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

V/v thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic ngày 28/4/2023;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm dược liệu Pharmedic trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

I. Danh sách thành viên Ban kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 gồm các Ông (Bà) có tên sau đây:

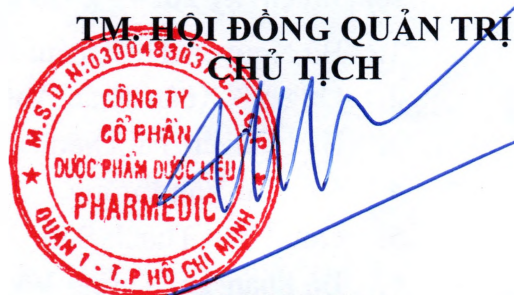
- |                               |                  |                         |
|-------------------------------|------------------|-------------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình   | – P. Tổ chức     | : Trưởng Ban            |
| 2. Ông Võ Xuân Tuấn Anh       | – Trưởng P. CNTT | : Phó Ban               |
| 3. Bà Nguyễn Thị Diệu Linh    | – Phó P. TCKT    | : Phó Ban               |
| 4. Ông Lê Văn Lương           | – Phó P. Cơ điện | : Kiểm soát thùng phiếu |
| 5. Ông Phan Thanh Sơn         | – Phó P. HCQT    | : Kiểm soát thùng phiếu |
| 6. Bà Phan Thị Tường Vân      | – Phó P. HCQT    | : Hỗ trợ pháp chế       |
| 7. Ông Nguyễn Trọng Toàn      | – Phó P. CNTT    | : Hỗ trợ kỹ thuật       |
| 8. Ông Trần Quốc Tiến         | – P. CNTT        | : Hỗ trợ kỹ thuật       |
| 9. Bà Chu Lương Hạnh          | – P. TCKT        | : Thành viên            |
| 10. Bà Lương Thiên Trúc       | – P. TCKT        | : Thành viên            |
| 11. Bà Nguyễn Thị Bình Phương | – P. TCKT        | : Thành viên            |
| 12. Bà Nguyễn Thị Ngọc Phụng  | – P. TCKT        | : Thành viên            |
| 13. Bà Phạm Thị Kim Ngân      | – P. TCKT        | : Thành viên            |
| 14. Bà Nguyễn Thị Tú Anh      | – P. TCKT        | : Thành viên            |
| 15. Bà Phạm Thị Phương Thanh  | – P. TCKT        | : Thành viên            |
| 16. Bà Trần Thị Bích Hằng     | – P. Kinh doanh  | : Thành viên            |
| 17. Bà Mai Bích Phượng        | – P. Kinh doanh  | : Thành viên            |
| 18. Bà Nguyễn Thụy Tố Quyên   | – P. Kinh doanh  | : Thành viên            |
| 19. Bà Trần Thanh Trà         | – P. Kinh doanh  | : Thành viên            |
| 20. Bà Phạm Thị Liên Phương   | – P. Kinh doanh  | : Thành viên            |
| 21. Bà Lâm Thị Hoài Tâm       | – P. Kinh doanh  | : Thành viên            |
| 22. Bà Nguyễn Lê Kim Thúy     | – P. Kinh doanh  | : Thành viên            |
| 23. Bà Huỳnh Thị Hồng Tuyết   | – P. Kinh doanh  | : Thành viên            |
| 24. Bà Nguyễn Nhã Trần        | – P. Kinh doanh  | : Thành viên            |

- |                               |                  |              |
|-------------------------------|------------------|--------------|
| 25. Bà Trần Ánh Ngọc          | – P. Kinh doanh  | : Thành viên |
| 26. Bà Trần Ngọc Nga          | – NV P. Tiếp thị | : Thành viên |
| 27. Bà Trần Thị Ngọc Nga      | – P. Tiếp thị    | : Thành viên |
| 28. Bà Lưu Mỹ Linh            | – P. Tiếp thị    | : Thành viên |
| 29. Bà Nguyễn Quốc Anh Trâm   | – P. Tiếp thị    | : Thành viên |
| 30. Bà Lê Huỳnh Thương Thương | – P. Kế hoạch    | : Thành viên |
| 31. Bà Lê Thị Tuyết Phượng    | – P. Kế hoạch    | : Thành viên |
| 32. Ông Nguyễn Hoàng Minh     | – P. Kế hoạch    | : Thành viên |
| 33. Ông Bùi Trọng Quốc Trục   | – P. Kế hoạch    | : Thành viên |

II. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra tổng số phiếu đã tham gia biểu quyết, từng nội dung biểu quyết, trong đó phân biệt phiếu hợp lệ và không hợp lệ.
- Lập Biên bản kiểm phiếu, báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Ban kiểm phiếu; chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh do từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu thiếu chính xác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.



Lê Việt Hùng

Số : **09** /PMC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2024

## **TỜ TRÌNH**

*V/v miễn nhiệm thành viên HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 và  
bầu thành viên HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029  
Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic ngày 28/4/2023;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic ngày 28/4/2023;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2019 – 2024 và bầu thành viên HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic với các nội dung như sau:

### **I. Miễn nhiệm thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024**

Miễn nhiệm thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 do hết nhiệm kỳ kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

### **II. Bầu thành viên HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029**

1. Số lượng thành viên HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 07 thành viên.
- Thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT - BKS:

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT – BKS 05 năm (2024 – 2029) và được tính kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bầu cử hợp lệ.



3. Danh sách ứng cử viên:

- Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco) sở hữu 4.054.309 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 43,44% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử vị trí:
  - + Thành viên HĐQT là ba (03) ứng viên: Ông Nguyễn Huy Cường, Bà Trần Đăng Khoa và Ông Lê Văn Thịnh.
  - + Thành viên BKS là hai (02) ứng viên: Bà Nguyễn Thị Thùy Mỹ và Ông Nguyễn Tiên Sỹ.
- Nhóm cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội sở hữu 3.009.953 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 32,25% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PMC tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 19/03/2024 bao gồm:
  - 1) Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội sở hữu 1.362.248 cổ phần, tương ứng 14,6%.
  - 2) Cổ đông Cao Trường Sơn sở hữu 430.326 cổ phần, tương ứng 4,61%.
  - 3) Cổ đông Trần Văn Hùng sở hữu 423.114 cổ phần, tương ứng 4,53%.
  - 4) Cổ đông Đậu Hoàng Việt sở hữu 419.622 cổ phần, tương ứng 4,5%.
  - 5) Cổ đông Phạm Anh Tuấn sở hữu 249.500 cổ phần, tương ứng 2,67%.
  - 6) Cổ đông Ngô Văn Minh sở hữu 125.143 cổ phần, tương ứng 1,34%.

Đề cử vị trí:

- + Thành viên HĐQT là ba (03) ứng viên: Ông Nguyễn Chí Thành, Ông Lê Anh Minh, Ông Phan Xuân Phong.
- + Thành viên BKS là một (01) ứng viên: Bà Trần Thị Vân.
- Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu một (01) ứng viên tham gia vị trí thành viên HĐQT: Ông Lê Việt Hùng.

**Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:**

| Stt                    | Họ tên               | Năm sinh | Trình độ chuyên môn                                                       |
|------------------------|----------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thành viên HĐQT</b> |                      |          |                                                                           |
| 1.                     | Ông Nguyễn Huy Cường | 1983     | Thạc sỹ Xã hội học, Cử nhân Tài chính – ngân hàng                         |
| 2.                     | Bà Trần Đăng Khoa    | 1983     | Thạc sỹ Luật                                                              |
| 3.                     | Ông Lê Văn Thịnh     | 1973     | Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế |
| 4.                     | Ông Nguyễn Chí Thành | 1980     | Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh                                               |
| 5.                     | Ông Lê Anh Minh      | 1986     | Cử nhân Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Tài chính                       |
| 6.                     | Ông Phan Xuân Phong  | 1962     | Dược sỹ Đại học, Cử nhân Kinh tế                                          |
| 7.                     | Ông Lê Việt Hùng     | 1963     | Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Dược sỹ Đại học                              |

| <b>Thành viên BKS</b> |                       |      |                             |
|-----------------------|-----------------------|------|-----------------------------|
| 1.                    | Bà Nguyễn Thị Thùy Mỹ | 1993 | Cử nhân Luật                |
| 2.                    | Ông Nguyễn Tiên Sỹ    | 1972 | Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh |
| 3.                    | Bà Trần Thị Vân       | 1983 | Cử nhân Kinh tế             |

*(Đính kèm Sơ yếu lý lịch trích ngang của ứng cử viên tham gia bầu thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029).*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung nêu trên.



**Lê Việt Hùng**

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**



**ÔNG NGUYỄN HUY CƯỜNG**

- Ngày sinh: 02/01/1983
  - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Xã hội học, Cử nhân Tài chính – Ngân hàng.
  - Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên chuyên trách Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).
- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>                                                                     |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 11/2006 – 6/2007 | Nhân viên văn phòng Quận đoàn Quận 5 – Tp. HCM.                                                     |
| 7/2008 – 8/2015  | Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Dược phẩm Chợ Lớn.                 |
| 9/2015 – 02/2016 | Trưởng Bộ phận Nhân sự - Hành chính – Pháp chế Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Tp. Hồ Chí Minh. |
| 3/2016 – 6/2023  | Chuyên viên, Phó Chánh văn phòng, Chánh văn phòng Đảng ủy, Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.           |
| 6/2023 – đến nay | Thành viên chuyên trách Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.                          |
| 4/2019 – đến nay | Thành viên HĐQT – Đại diện vốn nhà nước Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.              |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu: 2.001.143 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 21,44% (Đại diện phần vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn).
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**



**BÀ TRẦN ĐĂNG KHOA**

Ngày sinh: 25/12/1983

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật.

Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Trưởng Phòng Pháp chế - Đầu tư Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>                                     |
|------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 2007 – 2009      | Chuyên viên Phòng Thanh tra Sở Thông tin Truyền thông Tỉnh Bến Tre. |
| 2010 – 2015      | Thư ký Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Phát triển Mê Kông          |
| 2016             | Chuyên viên Pháp chế Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam.        |
| 2017             | Chuyên viên Pháp chế Công ty TNHH Đầu tư Nông nghiệp Thuận Phát.    |
| 2018 – 2023      | Chuyên viên Pháp chế Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.                 |
| 2024             | Phó Trưởng Phòng Pháp chế - Đầu tư Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.   |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu: 1.026.583 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 11% (Đại diện phần vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn).
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**



**ÔNG LÊ VĂN THỊNH**

Ngày sinh: 22/01/1973

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng, Cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế.

Chức vụ tại tổ chức khác: Giám đốc Chi nhánh Resantis Việt Nam - Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>                                             |
|------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| 1999 – 2003      | Nhân viên Phòng Kế toán Công ty CP Dược phẩm Dược liệu Mê Kông              |
| 8/2003 – 4/2004  | Nhân viên Phòng Kinh doanh Công ty CP Hóa Dược phẩm Mekophar.               |
| 4/2004 – 7/2004  | Nhân viên Phòng Kinh doanh Công ty Roussel Việt Nam.                        |
| 8/2004 – 3/2009  | Phó Trưởng Phòng Kinh doanh, Trợ lý Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam.      |
| 3/2009 – 11/2015 | Trưởng Phòng Hành chính – Nhân sự, Trợ lý Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam |
| 11/2015 – 4/2021 | Phó Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam                                       |
| 5/2021 – 3/2022  | Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam                                           |
| 4/2022 – đến nay | Giám đốc Chi nhánh Resantis Việt Nam - Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.       |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu: 1.026.583 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 11% (Đại diện phần vốn nhà nước của Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn).
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**



**ÔNG NGUYỄN CHÍ THÀNH**

- Ngày sinh: 13/11/1980
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc, Trưởng VPĐD Hải Phòng Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>                                                                                   |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2003 – 2005      | Chuyên viên dự án Trung tâm Hợp tác Chuyên gia và Kỹ thuật với nước ngoài.                                        |
| 11/2007–11/2009  | Chuyên viên cao cấp Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt.                                                         |
| 12/2009 – 7/2011 | Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.                                                |
| 8/2011 – 5/2013  | Trưởng phòng Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương.                                                               |
| 6/2013 – 4/2014  | Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Dương.                                                          |
| 5/2014 – 3/2017  | Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh TP.HCM Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.                        |
| 3/2017 – 11/2019 | Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.                                                   |
| 11/2019 – 9/2020 | Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh TP.HCM Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.                        |
| 9/2020 – 9/2022  | Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh TP.HCM, Trưởng VPĐD Hải Phòng Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội. |
| 9/2022 – 3/2024  | Phó Tổng Giám đốc, Trưởng VPĐD Hải Phòng Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.                            |
| 3/2024 – đến nay | Tổng Giám đốc, Trưởng VPĐD Hải Phòng Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.                                |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu: 0 cổ phiếu.
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**



**ÔNG LÊ ANH MINH**

- Ngày sinh: 24/05/1986
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh, chuyên ngành Tài chính.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Trưởng Phòng Đầu tư Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>               |
|------------------|-----------------------------------------------|
| 2010 – 2011      | Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT          |
| 2011 – 2015      | Công ty Cổ phần Quốc tế Trí Tin               |
| 2015 – 2018      | Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS               |
| 2018 – đến nay   | Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội. |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu: 0 cổ phiếu.
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**



**ÔNG PHAN XUÂN PHONG**

- Ngày sinh: 30/08/1962
- Trình độ chuyên môn: Dược sĩ đại học, Cử nhân Kinh tế.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc phụ trách kinh doanh Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.

- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>                                                                    |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1986 - 1997      | Trưởng Ban Dược Bệnh xá Sư đoàn 330; Quản đốc Phân xưởng thuốc tiêm Xí nghiệp 150 - Bộ Quốc Phòng. |
| 1997 - 1999      | Trưởng Phòng Kinh doanh Chương trình VIPHADI (phân phối thuốc ngoại nhập).                         |
| 2000 - 2003      | Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.                             |
| 2004 - đến nay   | Phó Tổng Giám đốc Kinh doanh Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.                        |
| 4/2005 - 4/2014  | Đại diện vốn nhà nước - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.             |
| 4/2019 – đến nay | Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.                                     |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu cá nhân : 23.186 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,25%.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.



**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**



**ÔNG LÊ VIỆT HÙNG**

- Ngày sinh: 31/05/1963
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Dược sĩ Đại học.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>                                               |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 2003 - 2004      | Trưởng Chi nhánh Công ty Sapharco Hà Nội.                                     |
| 2004 - 2007      | Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Roussel Việt Nam.                             |
| 2007 - 2008      | Phó Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam.                                        |
| 2008 - 12/2014   | Giám đốc Công ty Roussel Việt Nam.                                            |
| 12/2014 - 6/2016 | Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn.                              |
| 6/2016 - đến nay | Tổng Giám đốc – Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn. |
| 4/2014 - đến nay | Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic.                  |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu: 0 cổ phiếu.
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Hội đồng quản trị đương nhiệm.

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**



**BÀ NGUYỄN THỊ THỦY MỸ**

- Ngày sinh: 10/07/1993
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Nhân viên Hành chính nhân sự tổng hợp Công ty Cổ phần City Auto.

- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>                                        |
|------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 10/2017 – 3/2020 | Nhân viên Pháp lý Công ty TNHH DV Tư vấn Thiên Luật.                   |
| 6/2021 – 12/2022 | Phụ trách pháp chế Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Funa.           |
| 4/2020 – đến nay | Nhân viên Hành chính Nhân sự tổng hợp - Công ty CP City Auto           |
| 4/2023 – đến nay | Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu: 0 cổ phiếu.
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**

**ÔNG NGUYỄN TIẾN SỸ**



- Ngày sinh: 03/05/1972
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Vinacafe. Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Thành.

- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>                                                                                         |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1997 – 1999      | ASM – HCM và Miền Đông Công ty Liên doanh Gạch Men Đồng Tâm - DOTALIA                                                   |
| 2000 – 2006      | Giám sát Kế hoạch tiêu thụ Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam VINAMILK                                                        |
| 2007 – 2018      | Trưởng Phòng Kiểm soát và Hỗ trợ bán hàng, Phụ trách Ban Tiêu thụ Tổng Công ty Cổ phần Bia Rượu Nước Giải khát Sài Gòn. |
| 2018 – 2020      | Giám đốc Kinh doanh Ngành hàng Bia Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan.                                                |
| 2021 – 2023      | Giám đốc Công ty TNHH Nhà máy KGB Việt Nam.                                                                             |
| 2023 – 02/2024   | Trưởng Bộ phận Liên kết chuỗi – Phòng Phát triển Kinh doanh Ngân hàng HDBank – Tp.HCM.                                  |
| 4/2024 – đến nay | Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Vinacafe                                                                        |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu: 0 cổ phiếu.
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn (Sapharco).

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU NHIỆM KỲ 2024 – 2029**



**BÀ TRẦN THỊ VÂN**

- Ngày sinh: 08/12/1983
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Chức vụ tại tổ chức khác: Phó Phòng Pháp chế và Quản trị rủi ro Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội. Kế toán trưởng Công ty Cổ phần XNK máy Hà Nội.

- Quá trình công tác:

| <b>Thời gian</b> | <b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>                                                     |
|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 2006 – 2007      | Kế toán viên – Kiểm toán Công ty TNHH tư vấn kế toán Thuế                           |
| 2007 – 2010      | Kế toán viên – TCKT Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương (APEC).      |
| 2010 – 2011      | Phó Phòng Kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Chứng khoán Trường Sơn                   |
| 2012 – đến nay   | Phó Phòng Pháp chế và Quản trị rủi ro Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội. |

- Số lượng cổ phiếu PMC sở hữu: 0 cổ phiếu.
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**DỰ THẢO**

**QUY CHẾ**

**BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU PHARMEDIC  
NHIỆM KỲ 2024 - 2029**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm dược liệu Pharmedic ngày 28/4/2023;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm dược liệu Pharmedic ngày 28/4/2023,

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược Liệu Pharmedic (PMC) tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2024 – 2029 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo các quy định như sau:

**I. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029**

**1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:**

- Nguyên tắc bầu cử: việc bầu cử phải tuân theo các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế Công ty, phù hợp với Quy chế này.
- Đối tượng tham gia bầu cử: tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông PMC chốt ngày 19/3/2024), có mặt và đã hoàn thành thủ tục đăng ký cổ đông tham dự họp tại ĐHCĐ thường niên năm 2024 đều có quyền tham gia bầu cử.

**2. Số lượng thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029**

- Thành viên HĐQT: 07 thành viên, trong đó có ít nhất 02 thành viên độc lập và phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành.
- Thành viên Ban kiểm soát: 03 thành viên.

### 3. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT – BKS

Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT – BKS không quá 05 năm (2024 – 2029) và được tính kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bầu cử hợp lệ.

### 4. Tiêu chuẩn và điều kiện trở thành thành viên HĐQT – BKS

#### 4.1. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT:

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều 26 Điều lệ Công ty, Điều 21 Quy chế nội bộ về quản trị công ty, cụ thể:
  - + Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
  - + Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
  - + Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.
- Đối với thành viên độc lập HĐQT: ngoài các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT, còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
  - + Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
  - + Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
  - + Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
  - + Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
  - + Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

#### 4.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS:

- Theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Điều 37 Điều lệ Công ty, Điều 34 Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cụ thể:
  - + Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 2020;
  - + Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
  - + Không phải là người có quan hệ gia đình của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty;

- + Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- + Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- + Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;
- + Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
- + Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty.

#### **5. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT - BKS:**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người tham gia bầu thành viên HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:
  - + Từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng cử viên;
  - + Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
  - + Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
  - + Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
  - + Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
  - + Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
  - + Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
  - + Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên.
- Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT - BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, HĐQT - BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS. Việc HĐQT - BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT - BKS theo quy định của pháp luật.

#### **6. Hồ sơ tham gia, thời gian và nơi nhận hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT - BKS:**

- Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT -BKS:
  - + Đơn đề cử, ứng cử tham gia thành viên HĐQT - BKS. (Theo mẫu).
  - + Bảng thông tin ứng viên. (Theo mẫu).

- + Bản sao có chứng thực: CMND/ CCCD/ Hộ chiếu, giấy ĐKKD (nếu là tổ chức) và các văn bản chứng minh trình độ chuyên môn của ứng cử viên đáp ứng các điều kiện theo quy định.

Các mẫu được đăng tải tại địa chỉ website của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic (mục Quan hệ cổ đông/ Thông báo cổ đông năm 2024): <http://www.pharmedic.com.vn/vn/quan-he-co-dong.html>

- Thời gian và nơi nhận hồ sơ:

Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT - BKS phải được gửi **trước 16 giờ ngày 05/4/2024** theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic

(Phòng Tài chính kế toán - Bộ phận chứng khoán và cổ đông);

Số 367 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 38.375.300 - 39.200.300.

*(Ngoài phong bì cần ghi rõ “Hồ sơ ứng cử/ đề cử ứng viên thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029”).*

## II. Cách thức bầu thành viên HĐQT – BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029

- Việc bầu cử thành viên HĐQT - BKS thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT – BKS. Cụ thể như sau:
  - + Tổng số phiếu bầu HĐQT = Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết x 7
  - + Tổng số phiếu bầu BKS = Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết x 3Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (*bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu*).

## III. Quy định về phiếu bầu cử:

### 1. Phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu do Công ty CP Dược phẩm Dược liệu Pharmedic phát hành, có dấu treo của công ty. Phiếu bầu ghi sẵn các thông tin cổ đông: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu/ được ủy quyền, tổng số quyền biểu quyết.
- Phiếu bầu ghi sẵn danh sách họ tên các ứng cử viên đã thông qua Đại hội đồng cổ đông được sắp xếp tên theo thứ tự A, B, C.
- Cổ đông/ đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị, 01 phiếu bầu Thành viên Ban kiểm soát.



## **2. Phiếu bầu không hợp lệ:**

Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một hoặc nhiều trường hợp sau:

- a) Phiếu không phải của Ban Tổ chức phát hành;
- b) Phiếu bầu cho nhiều người hơn số lượng đã được quy định;
- c) Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung và không nguyên vẹn;
- d) Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi bầu cử;
- e) Phiếu có tổng số quyền bầu cử cho các ứng cử viên vượt quá tổng số quyền bầu cử được phép của cổ đông đó;
- f) Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

## **IV. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử:**

1. Người trúng cử thành viên HĐQT - BKS được xác định theo số phiếu bầu hợp lệ tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.
2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT - BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

## **V. Công bố kết quả trúng cử**

1. Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên HĐQT - BKS được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội.
2. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

## **VI. Hiệu lực**

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu cử thành viên HĐQT - BKS nhiệm kỳ 2024-2029 tại Đại hội này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

## PHỤ LỤC

### HƯỚNG DẪN BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2024 – 2029 THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

*(Ban hành kèm theo Quy chế Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic, nhiệm kỳ 2024 – 2029)*

#### 1. Nguyên tắc bầu dòn phiếu:

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS tại ĐHCĐ được tiến hành theo nguyên tắc bầu dòn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng **tổng số quyền bầu cử** của mình bầu cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng quyền bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

#### 2. Cách thức bầu:

##### a. Xác định tổng số quyền bầu cử của cổ đông (hoặc đại diện cổ đông ủy quyền):

Tổng số quyền bầu cử của cổ đông/ đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

$$\boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số quyền} \\ \text{bầu cử} \end{array}} = \boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số cổ phần sở hữu} \\ \text{và/hoặc đại diện ủy quyền} \end{array}} \times \boxed{\begin{array}{c} \text{Số thành viên} \\ \text{được bầu} \end{array}}$$

**Ví dụ:** Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là **07** người, bầu vào BKS là **03** người.

Ông X là cổ đông nắm giữ **1.000 cổ phần** có quyền biểu quyết. Như vậy, quyền bầu cử HĐQT của ông X là  $1.000 \times 7 = \mathbf{7.000}$  quyền và quyền bầu cử BKS là  $1.000 \times 3 = \mathbf{3.000}$  quyền

***Tổng số quyền bầu cử đã được Ban tổ chức ghi sẵn trên phiếu (phần thông tin cổ đông)***

##### b. Cách ghi phiếu bầu:

Việc bầu cử là phân phối **toàn bộ** hoặc **một phần** nhưng **không vượt quá** tổng số quyền biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử HĐQT, ông X chia tổng số quyền biểu quyết của mình là 7.000 quyền bầu cử cho:

**+ Bầu cho một ứng cử viên:**

| STT | Họ và tên        | Số quyền bầu cử |
|-----|------------------|-----------------|
| 1   | Ông A            |                 |
| 2   | Bà B             | 7.000           |
| 3   | Ông C            |                 |
| 4   | Bà D             | <b>ĐÚNG</b>     |
| 5   | Bà E             |                 |
| 6   | Ông F            |                 |
| 7   | Ông G            |                 |
|     | <b>Tổng cộng</b> | <b>7.000</b>    |

**+ Bầu cho một số ứng cử viên:**

| STT | Họ và tên        | Số quyền bầu cử |
|-----|------------------|-----------------|
| 1   | Ông A            | 800             |
| 2   | Bà B             | 1.000           |
| 3   | Ông C            | 2.000           |
| 4   | Bà D             | <b>ĐÚNG</b>     |
| 5   | Bà E             | 2.000           |
| 6   | Ông F            |                 |
| 7   | Ông G            | 1.200           |
|     | <b>Tổng cộng</b> | <b>7.000</b>    |

**+ Phân chia quyền bầu cử đều nhau để bầu cho các ứng cử viên:**

| STT | Họ và tên        | Số quyền bầu cử |
|-----|------------------|-----------------|
| 1   | Ông A            | 1.000           |
| 2   | Bà B             | 1.000           |
| 3   | Ông C            | 1.000           |
| 4   | Bà D             | <b>ĐÚNG</b>     |
| 5   | Bà E             | 1.000           |
| 6   | Ông F            | 1.000           |
| 7   | Ông G            | 1.000           |
|     | <b>Tổng cộng</b> | <b>7.000</b>    |

**+ PHIẾU BẦU KHÔNG HỢP LỆ:**

| <b>STT</b> | <b>Họ và tên</b> | <b>Số quyền bầu cử</b> |
|------------|------------------|------------------------|
| 1          | Ông A            | 600                    |
| 2          | Bà B             | 1.200                  |
| 3          | Ông C            | 1.000                  |
| 4          | Bà D             | 700                    |
| 5          | Bà E             | 1.500                  |
| 6          | Ông F            | 2.000                  |
| 7          | Ông G            | 1.000                  |
|            | <b>Tổng cộng</b> | <b>8.000</b>           |

Phiếu bầu này không hợp lệ vì đã bầu vượt quá quyền bầu cử. Ông X chỉ có 7.000 quyền bầu cử nhưng đã sử dụng 8.000 quyền để bầu cử.

**Cách ghi phiếu bầu Ban kiểm soát cũng tương tự như trên.**

Trong quá trình bầu cử, nếu cần phải sửa chữa, điều chỉnh, cử đồng ghi rõ phân điều chỉnh, có thể ghi bằng chữ bên cạnh, ghi rõ câu: “tôi tự điều chỉnh”, ký và ghi rõ họ tên bên cạnh hoặc mặt sau của phiếu bầu.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Số: /NQ-ĐHĐCĐ-PMC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU**  
**PHARMEDIC**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic sửa đổi, bổ sung ngày 28/4/2023;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic ngày 20/4/2024.

**QUYẾT NGHỊ**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Dược liệu Pharmedic nhất trí biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2024 và kế hoạch năm 2024, cụ thể một số chỉ tiêu cơ bản sau:

*Đơn vị: triệu đồng*

| <b>Nội dung</b>      | <b>Thực hiện năm 2023</b> | <b>Kế hoạch năm 2024</b> |
|----------------------|---------------------------|--------------------------|
| Tổng doanh thu       | 505,657                   | 492.500                  |
| Lợi nhuận trước thuế | 104,602                   | 91.000                   |
| Lợi nhuận sau thuế   | 83.564                    | 72.800                   |

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, nhiệm kỳ 2019 - 2024 và Tờ trình số 04/PMC-BKS của Ban Kiểm soát về chọn Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Chuẩn Việt - VIETVALUES kiểm toán cho năm tài chính 2024.

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán (Báo cáo số 2103/24/BCKT/AUD-VVALUES ngày 18/3/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - VIETVALUES).

**Điều 4:** Thông qua Tờ trình số 05/PMC-HĐQT của Hội đồng quản trị về phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 với các chỉ tiêu sau:

*Đơn vị: triệu đồng*

| <b>Nội dung</b>                  | <b>Thực hiện năm 2023</b> | <b>Kế hoạch năm 2024</b> |
|----------------------------------|---------------------------|--------------------------|
| Lợi nhuận sau thuế               | 83.564                    | 72.800                   |
| Quỹ thù lao HĐQT, BKS (5%)       | 4.178                     | 3.640                    |
| Quỹ khen thưởng, phúc lợi (22%)  | 18.384                    | 16.016                   |
| Tỷ lệ trả cổ tức/năm/mệnh giá    | 24%                       | 24%                      |
| Số cổ tức trả cổ đông            | 22.398                    | 22.398                   |
| Lợi nhuận còn lại trích Quỹ ĐTPT | 38.604                    | 30.746                   |

**Điều 5:** Thông qua Tờ trình số 06/PMC-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc thay đổi phương án phân phối lợi nhuận và điều chỉnh tỷ lệ trả cổ tức năm 2023 theo hướng điều chỉnh tăng từ 24% lên 65% vốn điều lệ.

**Điều 6:** Thông qua Tờ trình số 09/PMC-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 và bầu thành viên Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029.

**Điều 7:** Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 như sau:

Thành viên Hội đồng quản trị:

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.
- 5.
- 6.
- 7.

Thành viên Ban kiểm soát:

- 1.
- 2.
- 3.

**Điều 8:** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 20/4/2024, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được các cổ đông thông qua tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo đúng quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông Cty PMC;
- UBCKNN, Sở GDCKHN;
- TTLKCKVN CN, TP.HCM;
- Website Cty PMC;
- Lưu.

**LÊ VIỆT HÙNG**